



LILAMA 7 JSC

TỔNG CÔNG TY LILAMA VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 7  
332, Đường 2/9, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng  
Tel: 0236.3642666 - Fax: 0236.3621722  
E-mail: [lilamadn@lilama7.com.vn](mailto:lilamadn@lilama7.com.vn),

UNICERT  
ISO 9001



**DỰ THẢO**

# TÀI LIỆU

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**



*Đà Nẵng, tháng 04 năm 2022*

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 7 TRIỆU TẬP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ thông báo số: 890/TB-VSD ngày 10/03/2022 về ngày đăng ký cuối cùng và xác nhận danh sách người sở hữu chứng khoán.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 7.

## **QUYẾT ĐỊNH**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 7 quyết định triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 với các nội dung sau:

### **Điều 1. Thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông;**

1. Thời gian tổ chức Đại hội: 08h ngày **26/04/2022**.
2. Địa điểm tổ chức Đại hội: Khách sạn Phước Mỹ An Beach Hotel TP. Đà Nẵng, 264 Hồ Nghinh - Đà Nẵng.

### **Điều 2. Nội dung chính Đại hội cần thảo luận và thông qua:**

- **Nội dung chính Đại hội:** (được đăng tải trên trang Website: **www.lilama7.com.vn**)
  1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD & đầu tư năm 2021 và kế hoạch SXKD & đầu tư năm 2022.
  2. Báo cáo tài chính công khai năm 2021.
  3. Trình Đại hội đồng cổ đông xin phê duyệt Báo cáo tài chính đã Kiểm toán năm 2021.
  4. Phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2021.
  5. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021.
  6. Ủy quyền lựa chọn đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.
  7. Báo cáo thù lao thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm, tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022.
  8. Thông qua “Việc đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến tham gia bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027 theo quy chế đề cử tự ứng cử HĐQT & BKS của Công ty cổ phần Lilama 7

9. Nội dung khác liên quan....

**Điều 3. Thành phần dự họp:**

1. Tất cả các cổ đông hoặc đại diện nhóm cổ đông có sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Lilama 7 tại thời điểm chốt danh sách ngày 22/03/2022, được quyền đăng ký tham dự họp Đại hội cổ đông.

2. Những cổ đông đủ điều kiện nhưng không dự Đại hội, được phép uỷ quyền bằng văn bản hợp lệ cho người khác đại diện mình dự họp, người được uỷ quyền không nhất thiết phải là cổ đông Công ty.

3. Việc uỷ quyền chỉ được thực hiện một lần, người được uỷ quyền không được uỷ quyền lại cho người thứ ba.

**Điều 4. Thi hành**

Ban lãnh đạo Công ty cổ phần Lilama7 chịu trách nhiệm triển khai thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT
- Ban Tổng giám đốc
- Ban kiểm soát.
- Lưu VP Cty, TK HĐQT.



**Tô Minh Thúc**



TỔNG CÔNG TY LILAMA VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 7  
332, Đường 2/9, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng  
Tel: 0236.3642666 - Fax: 0236.3621722  
E-mail: [lilamadn@lilama7.com.vn](mailto:lilamadn@lilama7.com.vn),



Đà Nẵng, ngày 24 tháng 03 năm 2022.

**THƯ MỜI HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 7**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama7 trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, thông tin cụ thể như sau:

- 1. Thời gian tổ chức Đại hội:** Bắt đầu lúc 08h00 ngày 26/04/2022.
- 2. Địa điểm tổ chức:** Khách sạn Phước Mỹ An Beach Hotel TP. Đà Nẵng, 264 Hồ Nghinh - Đà Nẵng.
- 3. Thành phần tham dự:** Các cổ đông sở hữu hoặc đại diện cổ phần của Công ty cổ phần Lilama7 theo danh sách đăng ký cuối cùng ngày 22/03/2022.
- 4. Nội dung chính Đại hội:** (được đăng tải trên trang Website: [www.lilama7.com.vn](http://www.lilama7.com.vn))

- 4.1 Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động SXKD & Đầu tư năm 2021, và kế hoạch sản xuất - kinh doanh & Đầu tư năm 2022.
- 4.2 Báo cáo tài chính công khai năm 2021.
- 4.3 Trình Đại hội đồng cổ đông xin phê duyệt Báo cáo tài chính đã Kiểm toán năm 2021.
- 4.4 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.
- 4.5 Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021.
- 4.6 Ủy quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT lựa chọn đơn vị Kiểm toán BCTC năm 2022.
- 4.7 Báo cáo lương của Chủ tịch HĐQT, lương Trưởng ban Kiểm soát, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, trong năm 2021 và kế hoạch năm 2022.
- 4.8 Thông qua “ Việc đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến tham gia bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027 theo quy chế đề cử tự ứng cử HĐQT & BKS của Công ty cổ phần Lilama7.
- 4.9 Một số nội dung khác liên quan....

Để thuận lợi cho công tác tổ chức và đảm bảo quyền lợi cho cổ đông, kính đề nghị Cổ đông, Đại diện cổ đông hoặc Nhóm cổ đông gửi giấy xác nhận tham dự, hồ sơ đề cử, tự ứng cử TV HĐQT, TV BKS hoặc giấy ủy quyền về văn phòng Công ty trước 17h ngày 22/04/2022 để Công ty tổng hợp danh sách cổ đông tham dự Đại Hội và chuẩn bị các hồ sơ liên quan.

- + Số 332 Đường 2/9 Phường Hòa Cường Bắc Quận Hải Châu TP Đà Nẵng.
- + Hoặc Nhà máy cơ khí Lilama7 đường số 3 KCN Liên Chiểu, phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, Đà Nẵng.
- + Điện thoại: 0236.3621711 fax: 0236.3621722

Cổ đông được ủy quyền phải có giấy ủy quyền, CMND hoặc Hộ chiếu khi đăng ký và dự họp. (Các vấn đề vướng mắc có liên quan đề nghị liên lạc với ông: Nguyễn Văn Tuấn, điện thoại: 0236.3642666, Di động: 0905.42.42.78 để biết thêm thông tin).

Quý cổ đông có thể tải (Download) phiếu đăng ký, Giấy ủy quyền (theo mẫu) và tài liệu Đại hội Cổ đông thường niên năm 2022 tại Website: [www.lilama7.com.vn](http://www.lilama7.com.vn).

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng kính mời.

**Nơi nhận**

- Như trên
- Lưu VP Cty, TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 7**



**CHỦ TỊCH**



TỔNG CÔNG TY LILAMA VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 7  
332, Đường 2/9, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng  
Tel: 0236.3642666 - Fax: 0236.3621722  
E-mail: [lilamadn@lilama7.com.vn](mailto:lilamadn@lilama7.com.vn),



## CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

I- Thời gian: Từ 8h 00 ngày 26 tháng 04 năm 2022.

II- Địa điểm tổ chức Đại hội thường niên năm 2022: Khách sạn Phước Mỹ An Beach Hotel TP. Đà Nẵng, 264 Hồ Nghinh - Đà Nẵng.

### III- Công tác chuẩn bị

1. Đón tiếp Đại biểu, Cổ đông về tham dự Đại hội.
2. Đăng ký tham dự Đại hội. Tổng kết danh sách Cổ đông về dự Đại hội.
3. Phát tài liệu, phiếu biểu quyết.

### IV- Nội dung chương trình:

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu; thông qua chương trình Đại hội.
2. Báo cáo thẩm tra tư cách Cổ đông.
3. Thông qua quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
4. Giới thiệu Chủ tịch đoàn và Thư ký Đại hội.
5. Giới thiệu, Bầu ban kiểm phiếu (*Kiểm phiếu biểu quyết các nội dung tại Đại hội*).
6. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động SXKD & Đầu tư năm 2021, và kế hoạch sản xuất - kinh doanh & Đầu tư năm 2022.
7. Báo cáo tài chính công khai năm 2021.
8. Trình Đại hội đồng cổ đông xin phê duyệt Báo cáo tài chính đã Kiểm toán năm 2021.
9. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.
10. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021.
11. Ủy quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT lựa chọn đơn vị Kiểm toán BCTC năm 2022.
12. Báo cáo lương của Chủ tịch HĐQT, lương Trưởng ban Kiểm soát, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, trong năm 2021 và kế hoạch năm 2022.
13. Thông qua "Việc đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến tham gia bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027 theo quy chế đề cử tự ứng cử HĐQT & BKS của Công ty cổ phần Lilama7.
14. Đại hội thảo luận các nội dung đã báo cáo.
15. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các thành viên liên quan trả lời kiến nghị của Cổ đông.
16. Biểu quyết các nội dung trình tại Đại hội.
17. Biên bản kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết các nội dung trình tại Đại hội..
18. Thông qua biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
19. Bế mạc Đại hội./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 7  
CHỦ TỊCH



**Nơi nhận:**

- Các thành viên HĐQT.
- Ban Tổng giám đốc.
- Ban kiểm soát, TK HĐQT.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng ... năm 2022



**GIẤY XÁC NHẬN  
THAM DỰ/ỦY QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 7**

Tên cá nhân/Tổ chức:.....

Số CMND/GCNDKKD:..... Cấp ngày:..... Tại:.....

Là người đại diện pháp nhân của cổ đông (nếu có): .....

Địa chỉ:.....

Điện thoại liên lạc:.....

Số cổ phần sở hữu tại ngày đăng ký cuối cùng 22/03/2022:

Bảng số:....., (Bảng chữ:.....)

*Căn cứ vào thư mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Lilama 7 vào lúc 8 giờ ngày 26 tháng 04 năm 2022, tôi xin xác nhận việc tham dự như sau:*

1. Trực tiếp tham dự

2. Ủy quyền cho Ông/Bà có tên dưới đây (nếu có):

- Họ và tên:.....

- Số CMTND/SCC:....., Ngày cấp: ....., tại: .....

- Địa chỉ: .....

**Hoặc ủy quyền cho:**

- |                       |  |                          |
|-----------------------|--|--------------------------|
| 1. Ông: Tô Minh Thuý  | - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Chủ tịch HĐQT | <input type="checkbox"/> |
| 2. Ông: Lê Ngọc Phước | - Thành viên HĐQT- Tổng giám đốc               | <input type="checkbox"/> |
| 3. Ông: Võ Duy Chính  | - Thành viên HĐQT- Kế toán Trưởng              | <input type="checkbox"/> |
| 4. Ông: Trần Hải Sơn  | - Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc          | <input type="checkbox"/> |
| 5. Ông: Nguyễn Vịnh   | - Thành viên HĐQT - PP KT-KT                   | <input type="checkbox"/> |

Được thay mặt tôi tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Lilama 7 và được biểu quyết đối với các vấn đề thuộc nội dung của Đại hội.

Giấy xác nhận này có hiệu lực từ ngày ký và chấm dứt hiệu lực khi cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 kết thúc và hoàn tất các thủ tục.

Tôi xin cam đoan chấp thuận và không khiếu nại về kết quả biểu quyết của người được tôi ủy quyền trên đây.

**Người được ủy quyền**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Cổ đông sở hữu trực tiếp tham dự/  
hoặc ủy quyền**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Lưu ý:**

- Cổ đông được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba. Cổ đông điền đầy đủ họ tên, số CMTND/ĐKKD, nơi cấp và ngày cấp của người được ủy quyền. Trường hợp cổ đông trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT, BKS thì đánh dấu (x) vào ô vuông tương ứng.

- Gửi về địa chỉ: Công ty cổ phần Lilama7 trước 17h, ngày 22/04/2022.

+ Số 332 Đường 2/9 Phường Hòa Cường Bắc, Quận Hải Châu TP Đà Nẵng.

+ Nhà máy cơ khí Lilama7 đường số 3 KCN Liên Chiểu, phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, Đà Nẵng.

+Hoặc vui lòng fax: 02363. 621722.



TỔNG CÔNG TY LILAMA VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 7  
332, Đường 2/9, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng  
Tel: 0236.3642666 - Fax: 0236.3621722  
E-mail: [lilamadn@lilama7.com.vn](mailto:lilamadn@lilama7.com.vn)



Đà Nẵng; ngày .. tháng 03 năm 2022.

## **QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 7**

### **CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1:** Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Lilama 7.

**Điều 2:** Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

**Điều 3:** Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

### **CHƯƠNG II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

**Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của các Cổ đông phổ thông**

#### **A. Điều kiện tham dự:**

Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, một nhóm Cổ đông có sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Lilama 7 vào ngày chốt danh sách Cổ đông, được quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Lilama 7.

#### **B. Quyền của các Cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội**

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020.
2. Được ủy quyền bằng văn bản cho Người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.
3. Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai: toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả Cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình.
4. Tại Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông, đại diện Cổ đông khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy mời tham dự Đại hội đồng cổ đông, Giấy ủy quyền (đối với đại diện cổ đông) nộp cho Ban thẩm tra tư cách Cổ đông và được nhận một Thẻ biểu quyết (ghi mã số Cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của mình). Thẻ này Cổ đông sử dụng để biểu quyết và tham gia phát biểu ý kiến. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết mà Cổ đông, đại diện Cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại



hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội. Ngoài ra, Cổ đông có thể nhận thêm phiếu bầu cử trong trường hợp có bầu cả HĐQT, Ban Kiểm soát.

5. Các cổ đông, đại diện Cổ đông khi tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng biểu quyết.
6. Cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.
7. Cổ đông có thể đề đạt ý kiến trực tiếp tại Đại hội hoặc ghi ra giấy và chuyển đến bàn Ban Thư ký. Khi muốn phát biểu ý kiến, Cổ đông đưa phiếu biểu quyết và chỉ phát biểu sau khi được Chủ tọa mời. Để Đại hội có chất lượng, Cổ đông chuẩn bị ý kiến phát biểu ngắn gọn, rõ ràng và thời gian một lần phát biểu không quá 05 phút.

### **C. Nghĩa vụ của các Cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội:**

1. Tham gia hoặc ủy quyền tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020.
2. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.
3. Các Cổ đông hay đại diện Cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.
4. Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.
5. Trong suốt quá trình diễn ra Đại hội, các Cổ đông tham dự Đại hội không sử dụng điện thoại di động trong hội trường. Các Cổ đông tham dự Đại hội tắt chuông điện thoại di động, nếu có nhu cầu cần thiết ra ngoài hội trường nói chuyện điện thoại. Các Cổ đông tham dự Đại hội không nói chuyện riêng ảnh hưởng đến sự tập trung của các Cổ đông khác và chất lượng Đại hội.

### **Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban thẩm tra tư cách Cổ đông dự Đại hội**

Ban thẩm tra tư cách Cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị đề cử và thông qua Đại hội. Ban thẩm tra tư cách Cổ đông dự Đại hội nhận giấy tờ Cổ đông đến họp; Phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết, phiếu bầu cử (nếu có); Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông dự Đại hội.

### **Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu**

1. Hội đồng quản trị Công ty đề cử Ban tổ chức (gồm: Đoàn chủ tịch, Ban thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu) để Đại hội thông qua.
2. Chủ tịch HĐQT hoặc người Phụ trách HĐQT là chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
3. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao.



4. Chủ tọa Đại hội tiến hành các công việc mà họ thấy là cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự.
5. Để Đại hội thành công tốt đẹp đồng thời kết thúc đúng thời gian dự kiến, Chủ tọa có thể điều chỉnh chương trình Đại hội đã được thông qua nhưng vẫn đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ của Đại hội.
6. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
  - a. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp hoặc;
  - b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
7. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Ban Tổ chức (*Ghi chép trình tự diễn biến Đại hội; Ghi lại ý kiến đóng góp của Đại biểu, Đoàn Chủ tịch và các Cổ đông trong suốt quá trình diễn ra Đại hội; Tổng hợp kết quả biểu quyết trước Đại hội; Lập Biên bản Đại hội, ...*)
8. Tổ bầu cử gồm 03 Cổ đông đảm nhiệm thực hiện việc ghi chép biểu quyết và bầu cử tại Đại hội (nếu có).

### **CHƯƠNG III**

#### **TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

**Điều 7:** Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách Cổ đông chốt ngày đăng ký cuối cùng do *Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam* quyết định.

**Điều 8: Cách thức tiến hành Đại hội**

**A. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung:** (theo nội dung đã gửi cổ đông)

**B. Đại hội đồng Cổ đông sẽ được tổ chức làm một buổi:**

**Tài liệu Đại hội:** Tài liệu chính thức của Đại hội do Ban tổ chức cung cấp cho các Cổ đông tại bàn đăng ký Cổ đông và các tài liệu được đăng tải trên trang website: [www/lilama7.com.vn](http://www/lilama7.com.vn) chính thức của Công ty. Ngoài tài liệu nêu trên, tất cả các tài liệu khác đều được coi là không hợp lệ.

### **CHƯƠNG IV**

#### **KẾT THÚC ĐẠI HỘI**

**Điều 9: Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:**

1. Mỗi cổ phần phổ thông của Công ty tương ứng với 01 (một) phiếu biểu quyết.
2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020;



- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
- đ) Tổ chức lại, giải thể công ty;
- e) Vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định.

3. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều Luật Doanh nghiệp 2020 và khoản 2 Điều này.

**Điều 10: Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội ghi vào biên bản đại hội. Biên bản đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc đại hội và được lưu giữ vào sổ biên bản của Công ty.

**CHƯƠNG V**

**ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

**Điều 11: Trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông không thành công**

1. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 7 Quy chế này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn [30 ngày], kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ [33%] tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn [20] ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

**CHƯƠNG VI**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 12:** Quy chế này gồm 6 chương 12 điều, được thông qua ngày ... tháng 04 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**  
- Các thành viên HĐQT  
- Ban TGD  
- Ban kiểm soát.  
- Lưu VP Cty, TK HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA7  
Chủ tịch  
  
Tô Minh Thủy



TỔNG CÔNG TY LILAMA VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 7  
332, Đường 2/9, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng  
Tel: 0236.3642666 - Fax: 0236.3621722  
E-mail: [lilamadn@lilama7.com.vn](mailto:lilamadn@lilama7.com.vn)



Đà Nẵng, ngày ... tháng 03 năm 2022

## QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA7 (NHIỆM KỲ 2022 - 2027)

### Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp số 59/2022/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2022;

Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Nghị định số 155/2022/NĐ-CP được Chính phủ Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 31/12/2022

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Lilama7 tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027

Việc bầu thành viên Hội Đồng Quản Trị (HDQT) và Ban Kiểm Soát (BKS) nhiệm kỳ 2022-2027 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được tiến hành theo những quy định sau đây:

### Điều 1. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty cổ phần Lilama7
- HDQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban Kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

### Điều 2. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

### Điều 3. Chủ tọa tại Đại hội

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

1. Giới thiệu danh sách đề cử vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.
2. Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

#### **Điều 4. Ban kiểm phiếu Đại hội**

1. Ban kiểm phiếu do chủ tọa đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.

2. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
  - a) Giới thiệu và phát phiếu bầu;
  - b) Tiến hành kiểm phiếu;
  - c) Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

#### **Điều 5. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát**

1. Số lượng thành viên HĐQT, BKS:

- a) Số lượng thành viên HĐQT: 05 người
- b) Số lượng thành viên BKS: 03 người

Số lượng thành viên HĐQT và BKS sẽ được ĐHĐCĐ thông qua trước khi bầu cử.

2. Nhiệm kỳ: 2022 - 2027

3. Tiêu chuẩn và điều kiện Thành viên Hội đồng quản trị:

Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp số 59/2022/QH14;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;

c) Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác;

d) Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

e) Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

4. Tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên:

a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;

d) Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty; Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại công ty;

e) Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

#### **Điều 6. Quy định về hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT, BKS**

1. Thành phần hồ sơ:

a) Giấy đề nghị đề cử/ứng cử tham gia HĐQT, BKS (theo mẫu);

b) Sơ yếu lý lịch ứng viên (theo mẫu);

c) Bản chứng thực các giấy tờ trong thời hạn 06 tháng các giấy tờ sau: CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước/Hộ khẩu thường trú (nếu có) hoặc Giấy Đăng ký doanh nghiệp (đối với tổ chức);

d) Bản chứng thực các giấy tờ trong thời hạn 06 tháng các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có);

e) Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo Quy chế này quy định;

2. Người đề cử vào HĐQT, Ban Kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Nếu trong trường hợp các ứng cử viên được các nhóm cổ đông đề cử ngay tại Đại hội, vui lòng gửi hồ sơ đề cử về cho Thư ký Đại hội trước khi tiến hành bầu cử.

#### **Điều 7. Danh sách ứng cử viên**

1. Dựa vào Hồ sơ đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông, Thư ký Đại hội sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu thành viên HĐQT, BKS.

2. Danh sách ứng cử viên HĐQT được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

#### **Điều 8. Nguyên tắc, phương thức bầu cử**

1. Thực hiện đúng theo qui định của pháp luật.

2. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty được thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;

3. Mỗi đại biểu có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

4. Đại biểu có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên.

5. Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, đại biểu liên hệ với Ban kiểm phiếu để được cấp lại phiếu bầu mới và phải nộp lại phiếu cũ.

#### **Điều 9. Quy định đề cử, ứng cử viên vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát**

1. Quy định chung:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

## 2. Số lượng ứng cử:

a) Số lượng ứng viên Hội đồng quản trị mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thực hiện như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

b) Số lượng ứng viên Ban Kiểm soát mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thực hiện như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;

## 3. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị:

a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

b) Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy

định tại Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

#### 4. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát:

a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

b) Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

### **Điều 10. Quy định về Phiếu bầu cử**

#### 1. Nội dung của Phiếu bầu cử:

a) Phiếu bầu cử (phiếu bầu) được in thống nhất, phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty.

b) Mỗi đại biểu sẽ được phát một (01) phiếu bầu Hội đồng quản trị, một (01) phiếu bầu Ban Kiểm soát. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

#### 2. Cách ghi Phiếu bầu cử:

a) Việc bầu thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu:

b) Mỗi cổ đông có tổng số phiếu được quyền bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền hợp lệ nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát.

c) Cổ đông có quyền phân bổ tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên hoặc Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng viên. Với điều kiện số phiếu bầu không được vượt quá tổng số phiếu bầu của mình.

#### 3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

a) Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.

b) Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

c) Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;

d) Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì;

e) Gạch tên các ứng cử viên;

f) Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;

- g) Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng ứng viên trúng cử;
- h) Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
- i) Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu;
- j) Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

**Điều 11. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

1. Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
2. Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát.
3. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
4. Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của đại diện cổ đông.
5. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
6. Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

**Điều 12. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên**

1. Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên.
2. Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau đó.

**Điều 13. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu**

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm:

Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trắng; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT;

2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

**Điều 14. Hiệu lực thi hành**

1. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông
2. Quy chế này gồm có 14 điều và có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**Nơi nhận:**  
 - Các thành viên HĐQT  
 - Ban TGD  
 - Ban kiểm soát,  
 - Lưu VP Cty, TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
 CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA7**

**Chủ tịch**



**Tô Minh Thúy**



BIÊN BẢN HỌP NHÓM  
ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HĐQT  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA7  
BỔ SUNG NHIỆM KỲ 2022-2027

Hôm nay, ngày tháng năm 2022, chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Lilama7 cùng nhau nắm giữ..... cổ phần, chiếm .....% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty liên tục trong 06 tháng tính đến thời điểm chốt danh sách ngày 22/03/2022, có tên trong danh sách dưới đây.

STT	Tên Cổ đông	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu theo DS (22/03/2022)	Ký tên
1					
2					
..			Tổng cộng	Tổng số CP	

Cùng nhất ký đề cử:

1/ Ông ( Bà):

CMND số: .....ngày cấp .....Nơi cấp .....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn: .....Chuyên ngành .....

2/ Ông (Bà):

.....

Làm ứng viên tham gia Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Liama7 nhiệm kỳ 2022-2027 tại Đại hội cổ đông năm 2022 ngày .. tháng 04 năm 2022.

Biên bản này được vào lúc .....giờ ...../ngày .... /2022.

**ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG**  
(ký ghi rõ họ và tên)

GIẤY ĐỀ NGHỊ TỰ ĐỀ CỬ VÀO  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
NHIỆM KỲ 2022 - 2027

**Kính gửi: Công ty Cổ phần Lilama 7**

Tôi tên là:.....  
 CMND/Hộ chiếu/ĐKKD số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp: .....  
 Địa chỉ thường trú:.....  
 Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:.....  
 Số lượng cổ phần sở hữu (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 22/03/2022)..... cổ phần  
 Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)  
 Số lượng cổ phần sở hữu liên tục 06 tháng (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 ngày 22/03/2022):..... cổ phần  
 Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)  
 Đề nghị Công ty Cổ phần Lilama 7 cho tôi được tự đề cử vào Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Lilama 7 nhiệm kỳ 2022 - 2027.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Lilama 7.  
 Xin trân trọng cảm ơn.

**Hồ sơ kèm theo:**

- Bản sao CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu/ Hộ khẩu thường trú.
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.
- Bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 ngày 22/03/2022.

....., ngày..... tháng ...năm 2022

**Người tự đề cử**

(ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

---oOo---

SƠ YẾU LÝ LỊCH

MẪU 03/DHCD 2022

1. Họ và tên:.....
  2. Giới tính: Nam /nữ.....
  3. Ngày sinh:.....
  4. Quốc tịch:.....
  5. CMND số:.....
  6. Địa phương thường trú:.....
  7. Số điện thoại liên lạc:.....
  8. Trình độ văn hóa:.....
  9. Trình độ chuyên môn:.....  
.....  
.....
  10. Quá trình công tác :  
.....  
.....  
.....  
.....
  11. Chức vụ công tác hiện nay:.....  
.....
  12. Số lượng ủy quyền được nắm giữ :..... Cổ phần .....
- Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày tháng năm 2022  
Người khai

Xác nhận nơi công tác  
hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú

**PHỤ LỤC**  
**HƯỚNG DẪN PHƯƠNG THỨC BẦU DÒN PHIẾU**  
*( Kèm theo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017-2022 )*

**1. Quy định về việc bầu đôn phiếu**

Việc bầu cử thành viên HĐQT/BKS tại ĐHCĐ được tiến hành theo nguyên tắc bầu đôn phiếu, theo đó cổ đông có quyền sử dụng tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một ứng cử viên với số lượng bầu cho mỗi ứng cử viên không bắt buộc phải bằng nhau; hoặc chỉ bầu một phần tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, phần phiếu biểu quyết còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào, tùy thuộc vào sự tin nhiệm đối với ứng cử viên đó. Số lượng ứng viên được bầu trong mỗi phiếu không được vượt quá số lượng tối đa được phép bầu.

**2. Cách thức bầu:**

a) Xác định tổng số biểu quyết của 1 cổ đông (hoặc đại diện cổ đông):

Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông / đại diện cổ đông được xác định theo công thức sau:

<b>Tổng số phiếu biểu quyết</b>	=	<b>Tổng số cổ phần nắm giữ hoặc được ủy quyền</b>	x	<b>Số thành viên được bầu (HĐQT/BKS)</b>
---------------------------------	---	---	---	--

**Ví dụ 1:** Số lượng thành viên bầu vào HĐQT bổ sung là 05 người

Ông X là cổ đông nắm giữ 1.000 cổ phần có biểu quyết

Như vậy, phiếu biểu quyết HĐQT của Ông x là  $( 1.000 \times 5 ) = 5.000$  phiếu

**b) Cách thức bỏ phiếu:**

Đối với trường hợp bầu Hội đồng quản trị: Bầu lấy 05 ứng viên thì mỗi cổ đông (đại diện cổ đông) phân phối tổng số **phiếu biểu quyết** cho các ứng cử viên mà mình lựa chọn.

**Cách ghi:**

- Trên mỗi phiếu bầu có ghi rõ tổng số phiếu biểu quyết.
- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “ **số phiếu biểu quyết** ” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.
- Nếu không bầu cho ứng cử viên, cổ đông điền số “0” hoặc gạch chéo vào cột “ **số phiếu biểu quyết** ”
- Cộng tổng số phiếu biểu quyết và ghi vào cột tổng cộng.
- **Lưu ý:** Tổng số phiếu đã biểu quyết không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết đã ghi sẵn trên số phiếu bầu cử.

**Ví dụ 2:** Khi bầu cử HĐQT/ BKS, Ông X chia tổng số phiếu biểu quyết của mình là 5.000 phiếu cho các ứng cử viên chẳng hạn.

TT	Họ và tên	Số phiếu biểu quyết
1	Nguyễn Văn A	1.000
2	Nguyễn Thị B	200
3	Lê Văn C	800
4	Đào Văn D	3.000
5	Trần Văn E	0
<i>Tổng cộng</i>		<b>5.000</b>
<i>Không được vượt quá 5.000 phiếu</i>		

Hợp lệ

TT	Họ và tên	Số phiếu biểu quyết
1	Nguyễn Văn A	-
2	Nguyễn Thị B	800
3	Lê Văn C	1000
4	Đào Văn D	1000
5	Trần Văn E	1200
<i>Tổng cộng</i>		$4.000 \leq$
<i>Không được vượt quá 5.000 phiếu</i>		<b>5.000</b>

TT	Họ và tên	Số phiếu biểu quyết
1	Nguyễn Văn A	-
2	Nguyễn Thị B	3000
3	Lê Văn C	-
4	Đào Văn D	2000
5	Trần Văn E	1000
<i>Tổng cộng</i>		6.000
<i>đã được vượt quá 5.000 phiếu</i>		<b><math>\geq 1.000</math></b>

**Không hợp lệ vì Tổng số phiếu bầu lớn hơn 5.000**

**Lưu ý:** Ông X có thể chỉ sử dụng ít hơn 5.000 phiếu biểu quyết để bầu cho các ứng viên. Nếu dùng quá 5.000 phiếu biểu quyết là phiếu bầu không hợp lệ.

**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA7**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

MẪU PHIẾU BẦU HỘI  
ĐỒNG QUẢN TRỊ/BKS

**PHIẾU BẦU CỬ**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BKS**

**CỔ ĐÔNG:**     **Ông X**

**MÃ SỐ CỔ ĐÔNG:** 201663727

**TỔNG SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU:** 1.000   cổ phần

**TỔNG SỐ CỔ PHẦN ĐƯỢC ỦY QUYỀN (\*)**

**TỔNG SỐ PHIẾU BẦU = 1.000 x 5                             : 5.000 phiếu bầu**

Kính đề nghị Quý cổ đông thực hiện bầu cử bằng cách lựa chọn số lượng phiếu bầu với một hoặc một số ứng cử viên tại cột : “Số phiếu bầu ”

Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị.

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu
1	Nguyễn Văn A	2.000
2	Nguyễn Văn B	1.000
3	Nguyễn Văn C	-
4	Nguyễn Văn D	-
5	Nguyễn Văn E	2.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>5.000</b>

**Lưu ý:** Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông.

Hợp lệ

*Cổ đông / Người nhận ủy quyền*  
*Ký ghi rõ họ và tên*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc  
---oOo---

MẪU 03/ĐHCĐ 2022



**SƠ YẾU LÝ LỊCH**  
(Người được đề cử để bầu thành viên HĐQT  
nhiệm kỳ 2022-2027 của Công ty cổ phần Lilama7)

- Họ và tên: **Tô Minh Thúy**
- Giới tính: **Nam**
- Ngày sinh: **12/09/1974**
- Quốc tịch: **Việt Nam**
- Số CCCD : **040074002608**
- Địa phương thường trú: **25 Lý Nhân Tông, Phường Khuê Trung, Quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng**
- Số điện thoại liên lạc: **0913 401911**
- Trình độ văn hóa: **12/12**
- Trình độ chuyên môn: **- Kỹ Sư Xây dựng- Thạc sĩ Quản Trị Kinh Doanh.**
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ
Từ 01/1997 – 09/1998	Nhân viên phòng kế toán Công ty lắp máy & xây dựng số 7
Từ 10/1998 – 12/2003	Trưởng phòng kế toán Công ty lắp máy & xây dựng số 7
Từ 01/2004 – 03/2009	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Lilama 7
Từ 04/2009 - 28/01/2015	Thành viên Hội đồng quản trị - Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Lilama 7
Từ 29/01/2015 Đến 29/01/2020	Thành viên Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc công ty cổ phần Lilama7. Nhiệm kỳ 5 năm.
Từ 29/01/2020.	Thành viên Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc công ty cổ phần Lilama7. Nhiệm kỳ 5 năm 2020-2025.
Từ 20/02/2020	Thành viên Hội đồng quản trị Tổng giám đốc- Phụ trách Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama7.
Từ ngày 24/04/2020 đến nay	Thành viên Hội đồng quản trị - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama7 nhiệm.

- Chức vụ công tác hiện nay:  
Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Lilama7 nhiệm kỳ 2017-2022
- Số lượng ủy quyền được nắm giữ : ..... Cổ phần : **49.921**  
Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 03 năm 2022

Người khai

Tô Minh Thúy



**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

(Người được đề cử để bầu thành viên HĐQT  
nhiệm kỳ 2022-2027 của Công ty cổ phần Lilama7)

- Họ và tên: **Lê Ngọc Phước**
- Giới tính: **Nam**
- Ngày sinh: **15/04/1984**
- Quốc tịch: **Việt Nam**
- Số CCCD : **048084000960**
- Địa phương thường trú: **Số 20 Đường Đoàn Khuê- Tổ 18 Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn-TP Đà Nẵng.**
- Số điện thoại liên lạc: **0913 005 890**
- Trình độ văn hóa: **12/12**
- Trình độ chuyên môn: **- Kỹ Sư Xây dựng cơ khí.**
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ
Từ tháng 10/2007 – 2010:	-Kỹ sư giám sát thi công tại các dự án: Nhà máy gia công chế tạo tại Cảng Vật Cách-Hái Phòng, Nhà máy Xi măng Thăng Long, Nhà Máy Xi Măng Bút Sơn.
Từ 2010 – đến 2019:	-Chi huy trưởng quản lý thi công tại các dự án: Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1, Nhà máy Nhiệt điện Mông Dương 1, Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4
Từ tháng 1/3/2019 đến 24/4/ 2020.	-Trưởng Phòng Kinh tế Kỹ Thuật tại Công ty Cổ Phần Lilama7.
Từ 24/4/ 2020 đến 1/8/2020	-Thành viên HĐQT- Trưởng Phòng Kinh tế Kỹ Thuật tại Công ty Cổ Phần Lilama7.
Từ 1/8/2020 đến nay	-Tổng giám đốc Công ty ty Cổ Phần Lilama7.

11. Chức vụ công tác hiện nay: **Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lilama7**

12. Số lượng ủy quyền được nắm giữ : ..... Cổ phần : **0**

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đà Nẵng; ngày 30 tháng 03 năm 2022

Người khai

**Lê Ngọc Phước**



**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

(Người được đề cử để bầu thành viên HĐQT  
nhiệm kỳ 2022-2027 của Công ty cổ phần Lilama7)



- Họ và tên: **Võ Duy Chính**
- Giới tính: **Nam**
- Ngày sinh: **07/03/1969**
- Quốc tịch: **Việt Nam**
- Số CCCD : **040069024348**
- Địa phương thường trú: **K382/7 Núi Thành - Đà Nẵng**
- Số điện thoại liên lạc: **0903520007**
- Trình độ văn hóa: **12/12**
- Trình độ chuyên môn: **Cử nhân Kinh tế**
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ
Từ 1994 - 1996	Ban Thanh tra UBND Huyện Tân Kỳ - Nghệ An
Từ 1996 - 2000	Cán bộ Phòng Tài chính – Kế toán, Công ty lắp máy & Xây dựng số 7
Từ 2000 - 03/2009	Phó phòng Tài chính – Kế toán, Công ty lắp máy & Xây dựng số 7 (Công ty Cổ phần Lilama 7)
Từ 04/2009 - 03/2010	Trưởng phòng Tài chính – Kế toán, Công ty Cổ phần Lilama 7
Từ 03/2010 - 04/2019	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Lilama 7
Từ ngày 3/4/2019- đến nay	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022 Kế toán trưởng Công ty cổ phần Lilama7.

11. Chức vụ công tác hiện nay: **Kế toán trưởng Công ty cổ phần Lilama7**

12. Số lượng ủy quyền được nắm giữ : ... Cổ phần : **9.008**

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đà Nẵng; ngày 30 tháng 03 năm 2022

**Người khai**

**Võ Duy Chính**



**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

(Người được đề cử để bầu thành viên HĐQT  
nhiệm kỳ 2022-2027 của Công ty cổ phần Lilama7)

- Họ và tên: **Trần Hải Sơn**
- Giới tính: **Nam**
- Ngày sinh: **19/02/1970**
- Quốc tịch: **Việt Nam**
- Số CCCD : **044070005691**
- Địa phương thường trú: **179 đường Ý Lan Nguyễn Phi, tổ 103. Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng.**
- Số điện thoại liên lạc: **0913412741**
- Trình độ văn hóa: **12/12**
- Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư Cơ khí**
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ
Từ 1997 - 2000	Kỹ thuật, Công ty lắp máy và Xây dựng số 7
Từ 2000 - 2001	Phó giám đốc xí nghiệp 701, Công ty lắp máy và Xây dựng số 7
Từ 2001 - 2002	Đội phó đội công trình thuộc Công ty lắp máy & Xây dựng số 7
Từ 2002- 2005	Đội trưởng đội Hầm đào Hải vân, Công ty lắp máy và Xây dựng số 7
Từ 2006 - 2007	Chi huy trưởng đội công trình công ty lắp máy và Xây dựng số 7
Từ 2007 - đến nay	Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Lilama 7

11. Chức vụ công tác hiện nay Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lilama7

12. Số lượng ủy quyền được nắm giữ : ... Cổ phần : **20.364**

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 03 năm 2022

**Người khai**

**Trần Hải Sơn**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc  
—oO—

MẪU 03/ĐHCĐ 2022



**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

(Người được đề cử để bầu thành viên HĐQT

Thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027 của Công ty cổ phần Lilama7)

- Họ và tên: Nguyễn Vịnh
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 20/01/1969
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND/CCCD số: 049069013155 do Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày: 10/08/2021
- Địa phương thường trú: 88- Trần Phước Thành- Khuê Trung – Cẩm Lệ- T.p Đà Nẵng.
- Số điện thoại liên lạc: 0905626109
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện hóa.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ
Từ năm 1998 – 2006	Nhân viên kỹ thuật - Công ty lắp máy & xây dựng số 7
Từ năm 2006 – 2008	Phó phòng KT-KT - Công ty lắp máy & xây dựng số 7
Từ năm 2008 – 2009	Phó phòng KT-KT kiêm CHT CT Lọc dầu Dung Quất - Công ty CP Lilama7
Từ tháng 12/2009 - 02/2019	Thành viên Hội đồng quản trị - T.P KTKT- Công ty CP Lilama 7
Từ ngày 01/03/2019 Đến nay	Thành viên Hội đồng quản trị -Phó phòng KTKT- Công ty CP Lilama7.

11. Chức vụ công tác hiện nay: Phó phòng KT-KT kiêm T.B QA/QC.

12. Số lượng CP được nắm giữ : 7.124 Cổ phần .

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đà Nẵng; ngày 30 tháng 03 năm 2022  
Người khai



## SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Người được đề cử để bầu thành viên BKS

Thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027 của Công ty cổ phần Lilama7)

- Họ và tên: Phạm Văn Tạo
- Giới tính: Nam /nữ Nam
- Ngày sinh: 02/09/1973
- Quốc tịch: Việt Nam
- CCCD số: 042073013072
- Địa phương thường trú: P, Khuê Mỹ, Q. Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng
- Số điện thoại liên lạc:.... 0969 950 331
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử Nhân Kinh Tế
- Quá trình công tác: Từ năm 2007 đến nay làm việc tại Công ty cổ phần Lilama7

.....  
.....  
.....  
.....  
11. Chức vụ công tác hiện nay: NV Phòng, Tài Chính - Kế Toán

.....  
12. Số lượng ủy quyền được nắm giữ :..... Cổ phần .....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đà Nẵng; ngày 30 tháng 03 năm 2022  
Người khai

  
Phạm Văn Tạo



SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Người được đề cử để bầu Thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027 của Công ty cổ phần Lilama 7)

- Họ và tên: TRẦN THỊ NGỌC QUỲNH
  - Giới tính: Nam / nữ: Nữ
  - Ngày sinh: 24/08/1992
  - Quốc tịch: Việt Nam
  - CMND số: 132127863
  - Địa phương thường trú: Hà Tĩnh thị xã Phú Thọ - Phú Thọ
  - Số điện thoại liên lạc: 0935633243
  - Trình độ văn hóa: 12/12
  - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
  - Quá trình công tác:  
... Từ tháng 3/2016 - tháng 1/2019: Chuyên viên, phòng Quản trị tài  
... vụ, Công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP  
... Từ tháng 2/2019 - đến nay: Chuyên viên, BALDA tại cầu Thủ  
... Túc, Công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP
  - Chức vụ công tác hiện nay: Chuyên viên BALDA tại cầu Thủ Túc, Công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP
  - Số lượng ủy quyền được nắm giữ: Cổ phần
- Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2022  
Người khai

  
Trần Thị Ngọc Quỳnh



## SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Người được đề cử để bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027 của Công ty cổ phần Lilama7)

- Họ và tên: **Trần Anh Dũng**
- Giới tính: **Nam**
- Ngày sinh: **03/05/1977**
- Quốc tịch: **Việt Nam**
- CMND số: **201907722** ngày cấp **02/06/2020** – Nơi cấp **CA Đà Nẵng**
- Địa phương thường trú: **Tổ 5 Hoà Minh – Liên Chiểu – Đà Nẵng**
- Số điện thoại liên lạc: **0983330363**
- Trình độ văn hóa: **12/12**
- Trình độ chuyên môn: **Cử Nhân kinh tế**
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ
Từ năm 2007 đến 2019	Nhân viên phòng Cung ứng Vật tư
Từ năm 2020 đến nay	Nhân viên phòng Cung ứng Vật tư

11. Chức vụ công tác hiện nay: **Nhân Viên Phòng Cung ứng Vật tư**

12. Số lượng ủy quyền được nắm giữ :.....2..... Cổ phần .....2.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 8 năm 2022  
Người khai

**Trần Anh Dũng**



**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 7**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**THẺ BIỂU QUYẾT**

**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 7**

- Họ và tên cổ đông: «Cổ\_dông»
- Số CMND/ĐKKD: «Số\_CMND\_ĐKKD» Ngày cấp: «Ngày\_cấp\_» Nơi cấp: «Nơi\_cấp\_»
- Địa chỉ: «Địa\_chỉ»
- Tổng số cổ phần biểu quyết: «Tổng\_số\_CP\_TEXT» cổ phần Tỷ lệ %/vốn Điều lệ: «Tỷ\_lệ\_VĐL\_text»  
Trong đó : + Số cổ phần sở hữu: «Cổ\_phần\_sở\_hữu\_TEXT» cổ phần  
+ Số cổ phần được uỷ quyền: «Cổ\_phần\_được\_uy\_quyền\_TEXT» cổ phần.

**NỘI DUNG BIỂU QUYẾT**

1. Biểu quyết thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2021 và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2022:  
Đồng ý  Không đồng ý  Không có ý kiến
2. Biểu quyết thông qua báo cáo Tài chính đã Kiểm toán năm 2021:  
Đồng ý  Không đồng ý  Không có ý kiến
3. Biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:  
Đồng ý  Không đồng ý  Không có ý kiến
4. Biểu quyết thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm tra Báo cáo Tài chính đã Kiểm toán năm 2021, công tác quản lý Công ty của HĐQT & Tổng giám đốc, năm 2021:  
Đồng ý  Không đồng ý  Không có ý kiến
5. Biểu quyết thông qua việc uỷ quyền của Đại hội đồng cổ đông cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty Kiểm toán báo cáo Tài chính trong năm 2022:  
Đồng ý  Không đồng ý  Không có ý kiến
6. Biểu quyết thông qua báo cáo lương Chủ tịch HĐQT, lương TBKS, thù lao các thành viên kiêm nhiệm HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2021 & Kế hoạch năm 2022:  
Đồng ý  Không đồng ý  Không có ý kiến

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 04 năm 2022

**Ký tên xác nhận**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú : \*Nội dung biểu quyết không hợp lệ thuộc các trường hợp sau :

- Không đánh dấu lựa chọn các phương án của các nội dung trên.
- Đánh dấu từ 2 phương án trở lên trong một nội dung.
- Không ký xác nhận.



LILAMA 7 JSC

TỔNG CÔNG TY LILAMA VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 7  
332, Đường 2/9, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng  
Tel: 0236.3642666 - Fax: 0236.3621722  
E-mail: [lilamadn@lilama7.com.vn](mailto:lilamadn@lilama7.com.vn),

UNICERT  
ISO 9001



## BÁO CÁO

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2022



Đà Nẵng, tháng 04 năm 2022



## Mục Lục

<b>PHẦN THỨ NHẤT</b> .....	<b>2</b>
<b>BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN SXKD NĂM 2021</b> .....	<b>2</b>
1.1 Thuận lợi: .....	3
1.2 Khó khăn: .....	3
2. Tình hình tài chính năm 2021 .....	4
3. Công tác đầu tư phát triển: .....	5
4. Nguyên nhân không hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2021 đã được ĐHĐCĐ phê duyệt và một số giải pháp khắc phục trong năm 2022. ....	5
4.1 Nguyên nhân không hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2021, ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh: .....	5
4.2 Phương án khắc phục lỗ .....	5
<b>HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ CỦA HĐQT</b> .....	<b>7</b>
<b>VÀ TỪNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b> .....	<b>7</b>
1. Tiền lương, thù lao của HĐQT & Ban kiểm soát năm 2021.....	7
1.1 Tiền lương & Thù lao của Hội đồng quản trị: .....	7
1.2 Tiền lương Trưởng BKS và Thù lao thành viên BKS & thư ký HĐQT.....	7
2. Kế hoạch tiền lương Chủ tịch HĐQT, lương Trưởng Ban kiểm soát và thù lao các thành viên kiêm nhiệm năm 2022 cụ thể:.....	7
2.1 Lương Chủ tịch Hội đồng quản trị & Trưởng ban Kiểm soát .....	
2.3. Bảng tổng hợp kế hoạch tiền lương và thù lao Hội đồng quản trị & Ban kiểm soát dự kiến trong năm 2022. ....	
<b>TÓNG KẾT CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b> .....	<b>9</b>
<b>VÀ CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b> .....	<b>9</b>
1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị năm 2021: .....	9
2. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2021 .....	10
<b>PHẦN THỨ TƯ</b> .....	<b>11</b>
<b>KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TÓNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH</b> .....	<b>11</b>
<b>VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC TRONG CÔNG TY</b> .....	<b>11</b>
<b>PHẦN THỨ NĂM</b> .....	<b>12</b>
<b>PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ SX - KD NĂM 2022</b> .....	<b>12</b>
1. Nhận định chung:.....	12
1.1 Những thách thức trong năm 2022 và năm tiếp theo. ....	12
1.2 Thuận lợi trong năm 2022 .....	12
2. Kế hoạch thực hiện sản xuất kinh doanh & Đầu tư năm 2022:.....	12
2.1 Các chỉ tiêu cơ bản năm 2022 .....	13
3. Các giải pháp triển khai thực hiện kế hoạch chủ yếu:.....	13
4. Công tác đầu tư phát triển trong năm 2022.....	14

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**PHẦN THỨ NHẤT**  
**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN SXKD NĂM 2021**

*Kính thưa* : Toàn thể Đại hội !

Trong điều kiện kinh tế thế giới vẫn chịu tác động nặng nề của đại dịch Covid-19, trong năm 2021, nền kinh tế Việt Nam đối mặt với nhiều khó khăn, tăng trưởng kinh tế thấp.

- Đối với Công ty Cổ phần LILAMA7 gặp nhiều khó khăn ảnh hưởng đến kế hoạch SXKD, cụ thể đại dịch Covid-19 kéo dài và diễn biến phức tạp trong năm 2021, thị trường việc làm ít, cạnh tranh cao, các dự án có kế hoạch triển khai trong năm 2021 đều bị ngừng trệ; trong khi đó nợ ngân hàng và nợ BHXH lớn. Doanh thu thực hiện năm 2021 đã xuất hóa đơn theo BCTC là: chỉ 33.268 triệu đồng, đạt 22,18 % so với kế hoạch năm.

**1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021.**

TT	Nội dung	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	%TH /KH 2021	% TH 2021/2020
1	Giá trị sản lượng	200.000	46.000	23,00	30,66
2	Doanh thu	150.000	33.268	22,18	31,00
3	Lợi nhuận trước thuế	300	(15.479)	0	0
4	Nộp ngân sách	6.500	1.001	15,40	22,64
5	Đầu tư TSCĐ	5.000	44	0,90	72,13
6	Tổng số lao động BQ (người) (31/12/2021).	350	160	45,71	45,71
7	Thu nhập BQ/người/tháng	8,5	8,5	100,00	100,00

- Mặc dù đứng trước khó khăn chung ngành xây lắp, Công ty từng bước tháo gỡ, duy trì và giữ được uy tín khách hàng. Công tác thi công các dự án của Công ty đảm bảo chất lượng và tiến độ, đạt yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật cao được Chủ đầu tư và Tổng thầu đánh giá cao; như các dự án: NM Nhiệt điện Nghi Sơn 2, NM Nhiệt điện Sông Hậu 1. Đặc biệt Công ty cổ phần Lilama7 được Doosan Vina đánh giá cao về năng lực, tin tưởng cho Công ty tham gia vào chuỗi gia công chế tạo thiết bị cho các dự án Công nghiệp lớn trong nước và xuất khẩu. Công ty bước đầu đã thực hiện hoàn thành các đơn hàng đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng theo hợp đồng, nhằm duy trì và tạo niềm tin, thương hiệu của Lilama7 trong lĩnh vực gia công và chế tạo thiết bị cơ khí tại khu vực Miền Trung.

- Tuy chưa thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD, nhưng năm 2021 Công ty đã thực hiện tốt công tác thu hồi vốn.
- Thực hiện thanh toán giảm các khoản nợ vay, nợ khách hàng, giảm nợ thuế; và duy trì vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Điều tiết nguồn nhân lực hiện có phù hợp với khối lượng công việc tránh tình trạng lẫn công, thanh toán tiền lương và các chế độ chính sách người lao động.
- Duy trì được công ăn việc làm liên tục cho hơn 200 người lao động trong năm 2021 với thu nhập bình quân (8,5 triệu đồng/tháng/người).
- Cơ cấu, sắp xếp lại bộ máy Công ty tinh gọn, hiệu quả. Hiện nay bộ máy văn phòng Công ty còn 25 người.
- Thực hiện triệt để công tác tiết giảm chi phí sản xuất, đặc biệt là chi phí quản lý và lãi vay.
- Cải thiện được tốt công tác khai thác hiệu quả tài sản cố định, giảm chi phí quản lý và vận hành, tạo nguồn thu góp phần giảm áp lực về tài chính.

*Đánh giá:* Những thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến tình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2021.

#### *1.1 Thuận lợi:*

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm và tạo điều kiện của Lãnh đạo Tổng công ty Lắp Máy Việt Nam - CTCP.
- Công ty được các Ngân hàng hợp tác hỗ trợ như: nâng hạn mức vay vốn ngắn hạn, giảm lãi suất cho vay.
- Công ty được sự đồng thuận đoàn kết của tập thể CBCNV, cùng với sự lãnh đạo và chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, sự nỗ lực của Ban Tổng giám đốc trong công tác chỉ đạo điều hành và đặc biệt là Công tác thu hồi vốn trong năm 2021 đạt kết quả, và duy trì được nhu cầu vốn thi công các công trình.
- Mặc dù trong điều kiện Covid-19 kéo dài nhưng lãnh đạo luôn cố gắng quan tâm tiền lương và các chế độ đối với người lao động, đặc biệt là tiền lương, thu nhập bình quân 8,5 triệu đồng/tháng nên đã tạo niềm tin của Người lao động đối với Công ty.
- Hoạt động quản lý điều hành, sự phối hợp giữa các Đội công trình, Nhà máy và các phòng ban Công ty đã đi vào nề nếp.

#### *1.2 Khó khăn:*

- Trong năm 2021 các dự án đầu tư công ít, đồng thời mức độ cạnh tranh đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa rất quyết liệt, trong điều kiện chi phí cố định và lãi vay của Công ty rất lớn, nên rất khó khăn trong việc tìm kiếm việc làm trong năm 2021 và các năm tiếp theo.

- Do ảnh hưởng đại dịch Covid-19 kéo dài, nên tình trạng người lao động bỏ việc nhiều. Công ty phải tuyển dụng mới, đào tạo để bổ sung, nên năng suất lao động thấp dẫn tới chi phí sản xuất tăng.

- Báo cáo tài chính của Công ty năm 2017, 2018, 2019 & 2020 lỗ lũy kế do đó ảnh hưởng đến công tác tìm kiếm việc làm và đặc biệt là vốn cho SXKD.

- Mặc dù công tác thu hồi vốn trong năm 2021 đạt được một số kết quả, nhưng đến nay vẫn còn một số công trình cũ chưa thu hồi hết vốn. Vì vậy ảnh hưởng hiệu quả sử dụng vốn.

- Lãi suất vay ngắn hạn đã giảm đáng kể nhưng do dư nợ vay vẫn còn lớn, tổng chi phí lãi vay trong năm vẫn còn cao, giá trị tài sản lớn nhưng hiệu quả sử dụng thấp, trong điều kiện tìm kiếm việc làm khó khăn, doanh thu không đạt kế hoạch, đã trực tiếp ảnh hưởng đến kết quả SXKD của Công ty.

- Lực lượng lao động trực tiếp mặc dù được cải thiện trong những năm qua, nhưng vẫn còn thiếu và yếu, năng suất lao động chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu chế tạo và lắp đặt sản phẩm yêu cầu kỹ thuật và mỹ thuật ngày càng cao của thị trường.

- Do quy mô sản xuất kinh doanh giảm, nên nhu cầu tuyển dụng của Công ty không nhiều, tình trạng người lao động bỏ việc nhiều. Công ty thường xuyên phải tuyển dụng mới, đào tạo để bổ sung liên tục, nên năng suất lao động thấp dẫn tới chi phí tăng.

- Máy móc thiết bị đầu tư từ nhiều năm trước, phần lớn không đáp ứng nhu cầu thi công các dự án hiện nay, buộc Công ty phải thuê ngoài hoặc đầu tư thêm để đảm bảo tăng năng suất lao động, và khả năng cạnh tranh, nên phát sinh thêm chi phí, hiệu quả không đạt như mong muốn.

- Đặc thù của Công ty, thi công trong phạm vi cả nước, các công trình phân tán và ở xa nhau, nên việc điều động nhân lực, thiết bị thi công và vật tư gặp nhiều khó khăn, chưa phát huy tối đa hiệu quả, phát sinh nhiều chi phí.

## 2. Tình hình tài chính năm 2021

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2021	
			31/12/2021	01/01/2021
1	Tổng vốn kinh doanh	đồng	155.978.550.271	180.829.461.196
2	Tiền và các khoản tương đương tiền	đồng	140.606.127	135.264.471
3	Các khoản phải thu (ngắn hạn+ dài hạn)	đồng	40.081.442.362	58.209.575.553
4	Hàng tồn kho	đồng	83.996.949.276	87.630.388.794
5	Tài sản ngắn hạn khác	đồng	489.312.827	489.312.827
6	Chi phí XDCB dở dang	đồng	0	0
7	Tài sản cố định	đồng	10.563.346.409	12.857.666.843
	- Nguyên giá	đồng	102.865.881.506	102.821.831.506
	- Giá trị hao mòn	đồng	92.302.535.097	89.964.164.663
8	Tài sản dài hạn khác	đồng	20.706.893.270	21.507.252.708
9	Tổng số nợ phải trả	đồng	133.503.883.858	142.875.488.452
	- Nợ ngắn hạn	đồng	133.503.883.858	142.875.488.452
	- Nợ dài hạn	đồng	0	0

### **3. Công tác đầu tư phát triển:**

- Trong năm 2021, Công ty tập trung khai thác và sử dụng có hiệu quả các thiết bị đã đầu tư từ các năm trước và chỉ thực hiện mua sắm các thiết bị, dụng cụ thi công thực sự cần thiết và có giá trị nhỏ để tăng năng suất lao động, đáp ứng yêu cầu thi công các Dự án.

### **4. Nguyên nhân không hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2021 đã được ĐHĐCĐ phê duyệt và một số giải pháp khắc phục trong năm 2022.**

*4.1 Nguyên nhân không hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2021, ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh:*

+ Công ty cổ phần Lilama7 đối mặt với nhiều khó khăn chung, có thể kể đến như dịch bệnh COVID-19 kéo dài, việc tìm kiếm việc làm gặp nhiều khó khăn, giá trị dờ dang chuyển tiếp từ năm 2020 chuyển sang năm 2021 rất ít.

+ Do dự kiến ban đầu khi thực hiện hợp đồng chế tạo với tập đoàn DooSan Vina. Công ty cổ phần Lilama7 sẽ cung cấp luôn vật tư chính khối lượng, nhưng trong quá trình thương thảo tập đoàn DooSan Vina cung cấp luôn vật tư chính, vì vậy giá trị doanh thu giảm đi so với kế hoạch ban đầu.

+ Một số dự án Công ty đang tiếp cận nhưng chưa triển khai trong năm 2021 do ảnh hưởng dịch Covid-19.

+ Do doanh thu trong năm 2021 thấp không đủ bù đắp chi phí khấu hao tài sản cố định, chi phí lãi vay và chi phí quản lý.

#### *4.2 Phương án khắc phục lỗ*

Để cải thiện tình hình sản xuất kinh doanh trong năm 2021 và các năm tiếp theo Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama7 nhận thấy cần phải khắc phục một số tồn tại như sau;

- Cơ cấu lại tài sản Công ty theo hướng bán tài sản trả nợ vay, nhằm giảm áp lực tài chính, chi phí lãi vay hàng năm của Công ty.

- Tích cực tìm kiếm việc làm, tiết kiệm tối đa các khoản chi phí quản lý, chi phí lãi vay, tính toán và kiểm soát các chi phí đầu vào như chi phí nguyên vật liệu, chi phí nhân công, máy móc thiết bị.

- Đôn đốc thu hồi công nợ, giao trách nhiệm cho từng cá nhân để đưa dư nợ về mức thấp.

- Tiếp tục cải thiện được tốt công tác khai thác hiệu quả tài sản cố định, giảm chi phí quản lý và vận hành, tạo nguồn thu góp phần giảm áp lực về tài chính.

+ Cho thuê Văn phòng làm việc số 332 đường 2/9.

+ Cho thuê Văn phòng số 06 Hoàng Văn Thụ Đà Nẵng.

- Rà soát, phân loại lại các thiết bị hiện có, những thiết bị hư hỏng, lạc hậu không hiệu quả, chi phí sửa chữa lớn, để thanh lý tạo nguồn thu đã nợ vay ngân hàng.

- Sắp xếp lại bộ máy gián tiếp văn phòng Công ty & Nhà máy nhằm tăng năng suất lao động, giảm chi phí quản lý.

- Tiếp tục thực hiện giải pháp đào tạo lực lượng lao động trực tiếp, nhất là thợ hàn, thợ bậc cao, Nhóm trưởng, Tổ trưởng; Lao động gián tiếp Đội trưởng, Cán bộ quản lý, kỹ sư, kỹ thuật trong quản lý thi công dự án.

- Đối với Nhà máy cơ khí Lilama7.

+ Rà soát lại công tác quản lý và tổ chức lại hệ thống sản xuất tại Nhà máy chuyên nghiệp hơn thực hiện khoán tiền lương cho người lao động, nhằm tăng năng suất lao động, đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, nâng cao khả năng cạnh tranh, thu hút lực lượng lao động vào Công ty.

+ Tăng cường công tác đầu tư, đặc biệt một số thiết bị tự động (*Máy khoan CNC, máy cắt CNC, Máy đột, lấy dầu CNC, Máy cưa cắt thép, hàn tự động*) nhằm giảm chi phí nhân công, tăng năng suất lao động hạ giá thành sản phẩm, giảm chi phí thuê ngoài đảm bảo yêu cầu thi công các dự án hiện nay.

+ Tăng cường giải pháp về công nghệ, biện pháp tăng năng suất lao động, nhằm giảm chi phí nhân công, để tăng năng suất lao động, giảm giá thành, nâng cao khả năng cạnh tranh các sản phẩm dịch vụ của Công ty.

- Tăng cường công tác đấu thầu, kiểm soát tốt chi phí, nhằm giảm chi phí để hạ giá thành, tăng khả năng cạnh tranh và tỷ lệ trúng thầu các dự án.

- Làm việc với chủ đầu tư để đẩy nhanh tiến độ các công trình thi công theo đúng hợp đồng ban đầu để tiết kiệm các khoản chi phí phát sinh ngoài dự kiến.

- Chủ động và thực hiện tốt công tác chuẩn bị cho các dự án, đặc biệt chú ý nhân lực tại thời điểm tiến độ cao đối với các dự án lớn, tránh bị động, nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu thi công, tăng năng suất lao động, giảm chi phí thuê ngoài.

**PHẦN THỨ HAI**

**HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ CỦA HĐQT  
VÀ TỪNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**1. Tiền lương, thù lao của HĐQT & Ban kiểm soát năm 2021**

**1.1 Tiền lương & Thù lao của Hội đồng quản trị:**

T T	Thành phần	Chức vụ	Thù lao được hưởng /đồng/người/tháng			Tiền lương BQ đồng/người/tháng		
			Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	%TH /KH	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	%TH /KH
1	Chủ tịch HĐQT	Chủ tịch HĐQT	-	-	-	30.837.500	23.432.666	76
2	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm (04 người)	TV.HĐQT	2.940.000	2.940.000	100	-	-	-

**1.2 Tiền lương Trưởng BKS và Thù lao thành viên BKS & thư ký HĐQT**

T T	Thành phần	Chức vụ	Thù lao được hưởng /đồng/người/tháng			Tiền lương BQ đồng/người/tháng		
			Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	%TH /KH	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	%TH /KH
1	Lê Thị Quỳnh Nhưng	Trưởng BKS	-	-	-	11.337.500	8.180.380	72,15
2	02 thành viên BKS & 01 thư ký HĐQT (03 người)	TV.BKS & TKHĐQT	2.195.000	2.195.000	100	-	-	-

- Tổng tiền lương HĐQT & BKS trong năm 2021 là: **379.356.612 đồng/năm**
- Tổng thù lao HĐQT & BKS trong năm 2021 là: **220.140.000 đồng/năm**

**2. Kế hoạch tiền lương Chủ tịch HĐQT, lương Trưởng Ban kiểm soát và thù lao các thành viên kiêm nhiệm năm 2022 cụ thể:**

**a) Lương Chủ tịch Hội đồng quản trị & Trưởng ban Kiểm soát**

- **Lương Chủ tịch Hội đồng quản trị**

(Doanh thu kế hoạch năm 2022 x Hệ số khoán /12 tháng)

$$= (60.000.000.000 \times 0,560\% /12) = 28.000.000 \text{ đồng/tháng.}$$

- **Lương Trưởng ban kiểm soát**

(Doanh thu kế hoạch năm 2021 x Hệ số khoán/12 tháng).

$$= (60.000.000.000 \times 0,20\% /12) = 10.000.000 \text{ đồng/tháng}$$

- **Ghi chú:** Tạm ứng hàng tháng để thanh toán lương theo Quy chế lương của Công ty năm 2022. Việc quyết toán lương của Chủ tịch HĐQT & Trưởng ban kiểm soát sẽ thực hiện theo Doanh thu thực tế năm 2022.

b) *Thù lao thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát, thư ký HĐQT.*

Mức thù lao hàng tháng đối với từng chức danh, đề nghị được giữ nguyên hệ số đã thông qua Đại hội thường niên năm 2021, nhân với lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định thời điểm hiện hành, được áp dụng năm 2020 vùng II là: 3.920.000đ (Ba triệu, chín trăm, hai mươi ngàn đồng chẵn).

- Thành viên Hội đồng quản trị hệ số = 0,75 x Mức lương tối thiểu vùng.

$$= 0,75 \times 3.920.000$$

$$= \mathbf{2.940.000} \text{ đồng/người/tháng.}$$

- Thành viên của Ban kiểm soát & Thư ký HĐQT hệ số

$$= 0,56 \times \text{Mức lương tối thiểu vùng.}$$

$$= 0,56 \times 3.920.000$$

$$= \mathbf{2.195.000} \text{ đồng/người/tháng.}$$

c) *Bảng tổng hợp kế hoạch tiền lương và thù lao Hội đồng quản trị & Ban kiểm soát dự kiến trong năm 2022.*

*Hội đồng quản trị.*

T T	Thành phần	Chức vụ	Thù lao được hưởng /đồng/người/tháng			Tiền lương BQ đồng/người/tháng		
			Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	%KH 2022/ /TH 2021	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	%KH 2022 /TH 2021
1	Chủ tịch HĐQT	-	-	-	-	23.432.666	28.000.000	119,50
2	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm (04 người)	TV.HĐQT	2.940.000	2.940.000	100	-	-	-

*Ban kiểm soát :*

T T	Thành phần	Chức vụ	Thù lao được hưởng /đồng/người/tháng			Tiền lương BQ đồng/người/tháng		
			Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	%KH 2022/ /TH 2021	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	%KH 2022 /TH 2021
1	Trưởng BKS	Trưởng BKS	-	-	-	8.180.380	10.000.000	123,25
2	02 thành viên BKS & 01 thư ký HĐQT (03 người)	TV.BK S & TK HĐQT	2.195.000	2.195.000	100	-	-	-

-Dự kiến tổng tiền lương HĐQT & BKS trong năm 2022 là: **456.000.000 đồng/năm.**

-Dự kiến tổng thù lao HĐQT & BKS trong năm 2022 là: **220.140.000 đồng/năm.**



## PHẦN THỨ BA

### TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thực hiện chức năng nhiệm vụ và quyền hạn quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị đã xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giám sát, kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh của năm 2021. Theo đó, trong năm 2021 Hội đồng quản trị đã tổ chức 08 phiên, ban hành 08 Nghị quyết và Quyết định, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; xây dựng, ban hành các Nghị quyết/Quyết định thuộc thẩm quyền; trên cơ sở đó đã thực hiện việc giám sát hoạt động quản lý, điều hành của Ban Tổng giám đốc nhằm bảo đảm hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc phù hợp với chiến lược phát triển chung của Tổng công ty lắp máy Việt Nam-CTCP, tuân thủ theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 và Tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán hiện hành.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị cũng thường xuyên mời toàn bộ các thành viên của Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát tham dự để cùng nắm bắt được tình hình và đưa ra các ý kiến đóng góp để Hội đồng quản trị cân nhắc, xem xét trước khi ban hành Nghị quyết/Quyết định. Từ đó chỉ ra những điểm làm được, những vấn đề còn tồn tại, đặc biệt là những nguy cơ rủi ro có thể xảy ra trong hoạt động sản xuất của Công ty để tìm ra các biện pháp khắc phục, phòng ngừa.

+ Tổng các cuộc họp của Hội đồng quản trị năm 2021: 08 Phiên họp

+ Tổng Nghị quyết & Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2021: 08 Nghị quyết.

#### 1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị năm 2021:

Stt	Thành viên HĐQT/	Chức vụ/	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Tô Minh Thúy	CT.HĐQT	8	100%	
2	Võ Duy Chính	TV.HĐQT	8	100%	
3	Lê Ngọc Phước	TV.HĐQT	8	100%	
4	Nguyễn Vịnh	TV.HĐQT	8	100%	
5	Trần Hải Sơn	TV.HĐQT	8	100%	
6	Nguyễn Văn Tuấn	Thư ký HĐQT	8	100%	

**2. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2021.**

<b>ST T</b>	<b>Số Nghị quyết/ Quyết định</b>	<b>Ngày</b>	<b>Nội dung được phê duyệt thông qua</b>
01	01/NQ-LILAMA7	15/01/2021	Xác nhận số phiếu biểu quyết của Người đại diện phần vốn Tổng công ty
02	02/LILAMA7/ĐHĐC ĐTN/NQ	28/04/2021	Thông qua các nội dung của ĐHĐCĐTN năm 2021
03	03/NQ-LILAMA7	05/07/2021	Thông qua hạn mức vay tại Ngân hàng Hàng Hải Đà Nẵng.
04	04/NQ-LILAMA7	14/07/2021	Thông qua kết quả SXKD 06 tháng đầu năm 2021 và một số giải pháp cấp bách.
05	05/ NQ-LILAMA7	22/04/2021	Thông qua một số nội dung trình tại ĐHĐCĐTN năm 2021.
06	06/ NQ-LILAMA7	15/10/2021	Thông qua việc phê duyệt phương án sắp xếp cơ cấu lại bộ máy văn phòng Công ty.
07	07/ NQ-LILAMA7	02/11/2021	Thông qua việc phê duyệt thanh lý thiết bị hư hỏng không sử dụng.
08	08/ NQ-LILAMA7	26/12/2021	Thông qua việc phê duyệt giá sàn làm cơ sở bán thanh lý danh mục thiết bị

## PHẦN THỨ TƯ

### KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC TRONG CÔNG TY

Nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn tuân thủ theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, các nghị quyết/ quyết định của HĐQT, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và được kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi của cổ đông và người lao động; Hội đồng quản trị căn cứ vào nhiệm vụ đã thực hiện đúng chức năng quản lý, giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc.

Hội đồng quản trị thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban (hàng tuần, hàng tháng) của Công ty do Tổng Giám đốc chủ trì để nắm bắt kịp thời, đầy đủ các hoạt động sản xuất của Công ty. Trên cơ sở đó Hội đồng quản trị đưa ra những ý kiến chỉ đạo kịp thời để Ban Tổng giám đốc Công ty đưa vào chương trình công tác điều hành sản xuất.

Trong năm 2021 Hội đồng quản trị đã phối hợp với Ban kiểm soát thực hiện hoạt động kiểm tra của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp. Mặt khác chỉ đạo tăng cường việc rà soát, sửa đổi, bổ sung các Quy chế, Quy định thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng quản trị, cũng như các Quy chế/Quy định/Quy trình thuộc thẩm quyền ban hành của Ban điều hành nhằm hoàn thiện hệ thống quản trị trong nội bộ của Công ty cho phù hợp với thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh hiện nay của Công ty, cũng như tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

## PHẦN THỨ NĂM

### PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ SX - KD NĂM 2022

#### 1. Nhận định chung:

##### 1.1 Những thách thức trong năm 2022 và năm tiếp theo.

- Diễn biến COVID-19 vẫn đang tiếp tục hoành hành ở nhiều khu vực và tình hình chính trị trên thế giới diễn biến phức tạp ảnh hưởng kinh tế Việt Nam trong năm 2022.
- Quá trình toàn cầu hóa và tự do thương mại làm xuất hiện nhiều đối thủ trên lĩnh vực chế tạo và lắp đặt thiết bị, tính cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt.
- Trong năm 2022 các các dự án đầu tư công bắt đầu khởi động lại, nhưng không nhiều, đồng thời mức độ cạnh tranh đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa rất quyết liệt, năng lực Lilama7 chưa đủ mạnh để nhận thầu các công trình lớn, nên rất khó khăn trong việc tìm kiếm việc làm trong năm 2022, và các năm tiếp theo.
- Các tồn tại khó khăn khách quan của các năm trước & chi phí đầu vào vẫn biến động và có xu hướng tăng trong năm 2022; nợ khó đòi của các năm trước vẫn còn lớn; nợ bảo hiểm vẫn còn nhiều, các tài sản cố định giá trị lớn hình thành từ vốn vay vẫn chưa phát huy hết hiệu quả trong khi áp lực chi phí lãi suất cao, chi phí khấu hao lớn.
- Kế hoạch doanh thu dự kiến năm 2022 là: **60 tỷ đồng**, giá trị khối lượng dở dang chuyển tiếp từ năm 2021 sang năm 2022 là: **20 tỷ đồng**. Để đạt kế hoạch doanh thu nêu trên, Công ty phải tìm kiếm để ký Hợp đồng và thực hiện hoàn thành khối lượng để kết chuyển doanh thu trên **40 tỷ đồng**. Đây là nhiệm vụ rất khó khăn.

##### 1.2 Thuận lợi trong năm 2022

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm và tạo điều kiện của lãnh đạo Tổng công ty Lắp Máy Việt Nam - CTCP.
- Công ty giữ được mối quan hệ tốt với khách hàng, với các Chủ đầu tư các dự án đã và đang thực hiện, được các đối tác đánh giá cao trong những năm qua.
- Công ty được sự đồng thuận đoàn kết của tập thể CBCNV, cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị và cùng sự nỗ lực của Ban Tổng giám đốc.
- Bộ máy quản lý của Công ty đi vào hoạt động ổn định, sự phối hợp tốt giữa các phòng ban Đội công trình có hiệu quả, lực lượng lao động từng bước được nâng cao về chất lượng, có ý thức trách nhiệm cao trong công việc. Năng suất lao động được cải thiện.

#### 2. Kế hoạch thực hiện sản xuất kinh doanh & Đầu tư năm 2022:

- Trên cơ sở xem xét đánh giá, và từ kết quả đạt được của năm 2021, giá trị các hợp đồng đã ký năm 2021 chuyển tiếp sang năm 2022:

**+Tổng cộng** chuyển tiếp từ năm 2021 sang năm 2022: **20 tỷ đồng.**

- Xem xét công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm, cũng như việc đang tiếp cận đầu thầu và đang thương thảo các dự án đang triển khai trong thời gian qua. Ban lãnh đạo Công ty cổ phần Lilama7 đề ra kế hoạch năm 2022.

### 2.1 Các chỉ tiêu cơ bản năm 2022

- Trong năm 2022 Công ty phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh như sau:

TT	Nội dung	Đvt	TH 2021	Kế hoạch 2022	KH 2022/TH 2021 (%)
1	Giá trị sản lượng	Tr đồng	46.000	84.000	182,60
2	Doanh thu	Tr đồng	33.268	60.000	180,35
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	(15.479)	0	0
4	Nộp ngân sách	Tr đồng	1.001	2.400	240,00
5	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	%	0	0	0
6	Đầu tư TSC	Tr đồng	44	0	0
7	Tổng số lao động BQ (người)	Người/năm	160	200	125,00
8	Thu nhập BQ/người/tháng	Tr đồng	8,5	8,5	100,00

### 3. Các giải pháp triển khai thực hiện kế hoạch chủ yếu:

- Ban lãnh đạo công ty tập trung tìm kiếm việc làm, nhưng phải sàng lọc, dự án phải đảm bảo thu hồi vốn, tăng doanh thu ổn định Sản xuất.
- Tiếp tục thi công, hoàn thiện các công trình đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ, hiệu quả các dự án đã được ký kết.
- Quản lý dự án chặt chẽ, hiệu quả nhằm giảm chi phí phát sinh, tiết kiệm sử dụng nguyên vật liệu, cải thiện triệt để cơ chế khoán nội bộ nhằm tạo động lực nâng cao năng suất lao động.
- Thực hiện khoán trực tiếp cho Tổ sản xuất. Phân chia công đoạn sản xuất cụ thể, khoán thanh toán lương theo khối lượng, nếu công đoạn nào không khoán được thì làm theo thời gian, nhưng có đơn giá cụ thể để có cơ sở giám sát và thanh toán tiền lương
- Nâng cao chất lượng sản phẩm: Xây dựng hệ thống kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm, tăng cường đội ngũ cán bộ QA/QC, quán triệt đến người lao động về tầm quan trọng của việc đảm bảo và nâng cao chất lượng sản phẩm để từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm, xây dựng & quảng bá thương hiệu của Lilama7 tại khu vực.
- Nâng cao hơn nữa ý thức người lao động về việc chấp hành kỷ luật lao động về công tác an toàn, vệ sinh môi trường. Tăng cường công tác an toàn tại Nhà máy

và các đội công trình, bổ sung kịp thời, đầy đủ trang thiết bị cho người lao động. Đồng thời có các biện pháp xử lý kỷ luật các cá nhân tập thể vi phạm quy định của Công ty.

- Đối với thiết bị thi công: Lập danh sách thiết bị quan trọng phục vụ thi công, kiểm tra, rà soát, sàng lọc và phân loại thiết bị theo tình trạng sử dụng, mức độ hư hỏng và lập kế hoạch sửa chữa phục vụ kịp thời khi đơn vị thi công cần, đồng thời gắn trách nhiệm cụ thể, rõ ràng của người vận hành, người sửa chữa đối với thiết bị khi có sự cố xảy ra để kiểm soát chi phí, và hiệu quả của thiết bị.

-Thực hiện giải pháp đào tạo lực lượng lao động trực tiếp, nhất là thợ hàn, thợ bậc cao, Nhóm trưởng, Tổ trưởng.

- Tiếp tục cơ cấu lại bộ máy quản lý hiện nay, để giảm chi phí quản lý. Tăng nguồn thu từ việc khai thác tài sản cố định của Công ty tạo nguồn thu ổn định lâu dài trả nợ ngân hàng, giảm áp lực tài chính trong điều kiện khó khăn cụ thể:

+ Tập trung tăng cường kiểm soát nhằm giảm các chi phí: quản lý, lãi vay, chi phí thi công tại các Đội công trình.

- Đối với Nhà máy cơ khí Lilama7.

+ Rà soát tổ chức lại công tác quản lý và hệ thống sản xuất tại Nhà máy chuyên nghiệp hơn, nhằm tăng năng suất lao động, đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, nâng cao khả năng cạnh tranh, thu hút lực lượng lao động vào Công ty.

+Tăng cường công tác đầu tư, đặc biệt một số thiết bị tự động nhằm giảm chi phí nhân công, tăng năng suất lao động hạ giá thành sản phẩm, giảm chi phí thuê ngoài đảm bảo yêu cầu thi công các dự án hiện nay.

- Chủ động và thực hiện tốt công tác chuẩn bị cho các dự án, đặc biệt chú ý nhân lực tại thời điểm tiến độ cao đối với các dự án lớn, tránh bị động, nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu thi công, tăng năng suất lao động, giảm chi phí thuê ngoài.

- Tăng cường công tác đấu thầu, kiểm soát tốt chi phí, nhằm giảm chi phí để hạ giá thành, tăng khả năng cạnh tranh và tỷ lệ trúng thầu các dự án.

#### **4. Công tác đầu tư phát triển trong năm 2022**

Trên cơ sở đó, kế hoạch đầu tư năm 2022 sẽ căn cứ vào tình hình thực tế hiện nay Công ty đang gặp nhiều khó khăn về tài chính, vì vậy Công ty tạm dừng việc đầu tư trong năm 2022, chỉ thực hiện mua sắm thiết bị dụng cụ nhỏ đảm bảo quá trình sản xuất trong năm 2022.

Để vượt qua những khó khăn thách thức, hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD năm 2022, tại Đại hội này chúng tôi kính đề nghị các quý vị cổ đông bằng trách nhiệm và quyền hạn của mình hãy tích cực đóng góp ý kiến xây dựng và biểu quyết thông qua phương hướng kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển sản xuất năm 2022 được trình trước Đại hội. Tiếp tục đưa Công ty cổ phần Lilama7 phát triển một cách ổn định và bền vững.

C P \* G V

Trên đây là toàn bộ báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022 kính trình Đại hội.

Thay mặt cho Ban điều hành, tôi trân trọng gửi lời cảm ơn đến các Quý vị cổ đông, trong suốt những năm qua. Chúng tôi mong rằng tiếp tục nhận được sự tin tưởng của Quý vị cổ đông trong thời gian tới để chúng tôi nỗ lực phấn đấu và quyết tâm hoàn thành kế hoạch kinh doanh đề ra trong năm 2022.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 7



CHỦ TỊCH

*[Handwritten signature]*  
Tô Minh Thúy

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 03 năm 2022.

**DỰ THẢO**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

Nhằm đảm bảo minh bạch tình hình tài chính của Công ty, cung cấp số liệu thông tin trung thực, khách quan. Phát hiện kịp thời hành vi vi phạm chế độ quản lý tài chính, chế độ kế toán doanh nghiệp. Thực hiện đúng quyền hạn nghĩa vụ và trách nhiệm của người lao động trong việc thực hiện dân chủ, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn. Tôi xin báo cáo công khai tình hình thực hiện tài chính năm 2021:

**I. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH:**

Căn cứ Báo cáo kiểm toán số: 201/BCKT-KT/TC ngày 10/03/2022 của Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam: Báo cáo tài chính năm 2021 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần LILAMA 7 tại thời điểm 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2021 như sau:

**1. Bảng cân đối kế toán:**

*ĐVT: VNĐ*

NỘI DUNG	Số liệu tại 31/12/2021	Số liệu tại 31/12/2020	Tăng, giảm (21-20)
<b>I. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>124.708.310.592</b>	<b>146.464.541.645</b>	<b>(21.756.231.053)</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	140.606.127	135.264.471	5.341.656
2. Phải thu ngắn hạn	40.081.442.362	58.209.575.553	(18.128.133.191)
Trong đó:			
- Nợ phải thu khách hàng	32.059.756.209	50.361.366.588	(18.301.610.379)
- Dự phòng nợ phải thu khó đòi	(2.269.924.573)	(2.269.924.573)	0
3. Hàng tồn kho	83.996.946.276	87.630.388.794	(3.633.442.518)
4. Tài sản ngắn hạn khác	489.312.827	489.312.827	0
<b>II. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>31.270.239.679</b>	<b>34.364.919.551</b>	<b>(3.094.679.872)</b>
1. Các khoản phải thu dài hạn			
2. Tài sản cố định	10.563.346.409	12.857.666.843	(2.294.320.434)



- Tài sản cố định hữu hình	4.907.168.574	7.201.489.008	(2.294.320.434)
+ Nguyên Giá	96.959.703.671	96.915.653.671	44.050.000
+ Giá trị hao mòn lũy kế	(92.052.535.097)	(89.714.164.663)	(2.338.370.434)
- Tài sản cố định vô hình	5.656.177.835	5.656.177.835	0
+ Nguyên Giá	5.906.177.835	5.906.177.835	0
+ Giá trị hao mòn lũy kế	(250.000.000)	(250.000.000)	0
- Tài sản cố định thuê tài chính			
+ Nguyên Giá			
+ Giá trị hao mòn lũy kế			
4. Tài sản dở dang dài hạn			
5. Đầu tư tài chính dài hạn			
6. Tài sản dài hạn khác	20.706.893.270	21.507.252.708	(800.359.438)
<b>III. TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>155.978.550.271</b>	<b>180.829.461.196</b>	<b>(24.850.910.925)</b>
<b>IV. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>133.503.883.858</b>	<b>142.875.488.452</b>	<b>(9.371.604.594)</b>
1. Nợ ngắn hạn	133.503.883.858	142.875.488.452	(9.371.604.594)
2. Nợ dài hạn			
<b>V. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>22.474.666.413</b>	<b>37.953.972.744</b>	<b>(15.479.306.331)</b>
<b>1. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>22.474.666.413</b>	<b>37.953.972.744</b>	<b>(15.479.306.331)</b>
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	50.000.000.000	50.000.000.000	0
- Thặng dư vốn cổ phần	5.243.508.000	5.243.508.000	0
- Quỹ đầu tư phát triển	2.531.413.722	2.531.413.722	0
- Vốn khác của chủ sở hữu	266.341.428	266.341.428	0
- Lợi nhuận chưa phân phối	(35.566.596.737)	(20.087.290.406)	(15.479.306.331)
<b>2. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>			
<b>VI. TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>155.978.550.271</b>	<b>180.829.461.196</b>	<b>(24.850.910.925)</b>

**2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:**

*DVT: VNĐ*

CHỈ TIÊU	Năm 2021	Năm 2020	TH2021/TH2020(%)
1. Doanh thu bán hàng & CCDV	33.268.356.904	107.322.815.630	30,99
2. Giá vốn hàng bán	37.117.643.737	99.674.632.397	37,23
3. Lợi nhuận gộp về BH và c/c DV	(3.849.286.833)	7.648.183.233	-
4. Doanh thu hoạt động tài chính	815.743	9.187.866	8,87
5. Chi phí tài chính	6.481.852.089	6.759.454.874	95,88
- Trong đó: Lãi vay phải trả	6.481.852.089	6.759.454.044	95,88
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.348.039.201	7.047.055.813	75,89
7. Lợi nhuận thuần từ HĐSXKD	(15.678.362.380)	(6.149.139.588)	254,96
8. Thu nhập khác	402.847.601	1.173.289.346)	34,27

9. Chi phí khác	203.791.552	568.036.196	35,73
10. Lợi nhuận khác	199.056.049	605.253.150	32,89
11. Tổng lợi nhuận trước thuế	(15.479.306.331)	(5.543.886.438)	279,25
12. Chi phí thuế TNDN hiện hành			
13. Lợi nhuận sau thuế TNDN	(15.479.306.331)	(5.543.886.438)	279,25
14. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(3.096)	(1.109)	279,17

## II. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021	Năm 2020
1	<b>Cơ cấu tài sản</b>	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		20,00	19,00
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		79,95	80,99
2	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>	%		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		85,59	79,01
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		14,40	20,98
	- Nợ phải trả/Nguồn vốn chủ sở hữu		Lần 5,94	Lần 3,76
3	<b>Khả năng thanh toán</b>	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		0,30	0,41
	- Khả năng thanh toán hiện hành		0,93	1,02
4	<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		(9,92)	(3,06)
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		(46,52)	(5,17)
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu		(68,87)	(14,60)

## III. BÁO CÁO DỰ KIẾN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 7.
- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và tình hình thực hiện SXKD năm 2021 của Công ty cổ phần LILAMA 7.

\* Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

TT	Nội dung	Cách tính	Số tiền (đồng)
1	Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2021		(15.479.306.331)
2	Thuế TNDN phải nộp năm 2021		0
3	Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2021		(15.479.306.331)
4	Các khoản trừ vào lợi nhuận sau thuế		0
5	Tổng lợi nhuận được phân phối năm 2021		(15.479.306.331)

6	Phân phối lợi nhuận		0
6.1	Trích lập quỹ đầu tư phát triển		0
6.2	Trích lập quỹ dự trữ bổ sung VDL		0
6.3	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi		0
7	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối	$(7)=(5)-(6)$	(15.479.306.331)
8	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ trước chuyển sang		(20.087.290.406)
9	Tổng lợi nhuận còn lại	$(9)=(7)+(8)$	(35.566.596.737)
10	Trả cổ tức		0
11	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2021	$(11)=(9)-(10)$	(35.566.596.737)

Trên đây là báo cáo tình hình tài chính và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2021. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần LILAMA7 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 phê chuẩn.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ✓  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA7**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Tô Minh Thúy**

Số: 10/LILAMA7/HĐQT/TT

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 03 năm 2022.

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN 2022**

Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama7**

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 7;

Căn cứ vào biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 7 ngày.. tháng 04 năm 2022.

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh thực tế năm 2021.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama7 xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

- Tổng vốn điều lệ : 50.000 triệu đồng
- Tỷ lệ cổ tức/ vốn điều lệ năm 2021 : 0% / năm
- Tổng giá trị cổ tức dự kiến phải trả năm 2021 : 0 triệu đồng
- Dự thảo phương án chia cổ tức như sau :

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Nội dung	Dự kiến	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận trước thuế 2021	(15.479.306.331)	
2	Chi phí thuế TNDN 2021	0	
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2021 (3=1-2)	(15.479.306.331)	
4	Lợi nhuận năm trước chuyển sang 2021	(20.087.290.406)	
5	Tổng lợi nhuận chưa phân phối: (5=3+4)	(35.566.596.737)	
6	Các khoản trừ vào Lợi nhuận phân phối	0	
7	Lợi nhuận còn lại dùng để phân phối	(35.566.596.737)	
8	Trích các quỹ	0	

9	Chia cổ tức	0	
10	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau (10=7-8-9)	(35.566.596.737)	

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần LILAMA7 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 phê chuẩn.

Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA7**



Chủ tịch

Tô Minh Thúy

Số: 09/LILAMA7/HĐQT/TT

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 03 năm 2022.

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN 2022**

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2021

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama7**

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 7;

Căn cứ vào biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 7 ngày.. tháng 04 năm 2022.

Căn cứ vào hợp đồng kiểm toán báo cáo số: 236/HĐKT/TC/NV12 ngày 04 tháng 06 năm 2021 về việc Kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty cổ phần Lilama7.

Căn cứ Báo cáo kiểm toán độc lập số: 201/BCKT/TC ngày 10/03/2022 về kết quả Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần Lilama 7 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA).

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh thực tế năm 2021.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama7 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thông qua phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA).

Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA7**

Chủ tịch



Tô Minh Thủy

Số: 11/LILAMA7/HĐQT-TT

DỰ THẢO

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

“V/v: Thông qua đề cử thành viên HĐQT & thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 tại Đại hội thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Lilama7”

*Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama7.*

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama7;

Căn cứ vào biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama7 ngày ... tháng .. năm 2022.

Ngày .. tháng 04 năm 2022 Hội đồng quản trị Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP cổ đông chiếm 51% vốn Điều lệ có Nghị quyết số: ..... gửi Công ty cổ phần Lilama7 “V/v: Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông, các nội dung chính thông qua tại Đại hội cổ đông năm 2022 và nhân sự Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 của Công ty cổ phần Lilama7 thể như sau:

### 1 - Đối với thành viên Hội đồng quản trị.

1. Cử và giới thiệu Ông **Tô Minh Thủy**, Tổ trưởng đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Lilama7, Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022, đề bầu thành viên Hội đồng quản trị và giới thiệu để HĐQT bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Lilama7 nhiệm kỳ 2022-2027.
2. Cử và giới thiệu Ông **Lê Ngọc Phước**, Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Lilama7, thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022 - Tổng giám đốc Lilama7 đề bầu làm thành viên Hội đồng quản trị Lilama7 nhiệm kỳ 2022-2027.
3. Cử và giới thiệu Ông **Võ Duy Chính**, Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Lilama7, thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022 - Kế toán trưởng Lilama7 đề bầu làm thành viên Hội đồng quản trị Lilama7 nhiệm kỳ 2022-2027.
4. Cử và giới thiệu Ông **Trần Hải Sơn**, thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022 - Phó Tổng giám đốc Lilama7 đề bầu làm thành viên Hội đồng quản trị Lilama7 nhiệm kỳ 2022-2027.
5. Cử và giới thiệu Ông **Nguyễn Vịnh**, thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022 - Phó Phòng Kinh tế Kỹ thuật Lilama7 đề bầu làm thành viên Hội đồng quản trị Lilama7 nhiệm kỳ 2022-2027.

### 2- Đối với thành viên Ban Kiểm soát

1. Cử và giới thiệu Ông: **Phạm Văn Tạo** Cử nhân kế toán làm việc tại phòng Tài chính Kế toán Công ty cổ phần Lilama7 đề bầu thành viên Ban Kiểm soát Lilama7 và giới thiệu để Ban kiểm soát bầu và giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027.

2. Cử và giới thiệu Bà: **Trần Thị Ngọc Quỳnh** thành viên BKS nhiệm kỳ 2017-2022 Cử nhân kế toán - Ban quản lý dự án Tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Doanh nghiệp Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam-CTCP để bầu làm thành viên Ban Kiểm soát Lilama7 nhiệm kỳ 2022-2027.

3. Cử và giới thiệu Ông: **Trần Anh Dũng** thành viên BKS nhiệm kỳ 2017-2022, Cử nhân kinh tế - làm việc tại Phòng Vật tư Công ty cổ phần Lilama7 để bầu làm thành viên Ban Kiểm soát Lilama7 nhiệm kỳ 2022-2027.

**3- Chốt danh sách ứng viên bầu cử thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát Lilama7 nhiệm kỳ 2022-2027.**

Theo Luật doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 và Điều lệ Công ty cổ phần Lilama7. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ [10%] tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử Người vào HĐQT và Ban kiểm soát. Tuy nhiên đến thời điểm quy định theo Quy chế bầu cử của Công ty năm 2022, Công ty không nhận được đề cử nào của Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đủ điều kiện đề cử.

Vi vậy, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 7 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 biểu quyết thông qua nội dung đề cử thành viên HĐQT & thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027, để tiến hành bầu cử trực tiếp tại Đại hội cụ thể:

**3.1 Đề cử ứng viên Hội đồng quản trị.**

1. Ông: **Tô Minh Thúy**
2. Ông: **Lê Ngọc Phước**
3. Ông: **Võ Duy Chính**
4. Ông: **Trần Hải Sơn**
5. Ông: **Nguyễn Vịnh**

**3.2 Đề cử ứng viên Ban Kiểm soát**

1. Ông: **Phạm Văn Tạo.**
2. Bà: **Trần Thị Ngọc Quỳnh.**
3. Ông: **Trần Anh Dũng.**

*Trân trọng Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn thông qua./.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA7**



**Tô Minh Thúy**



**DỰ THẢO****TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN 2022**

V/v: Thông qua tiền lương Chủ tịch HĐQT, lương Trưởng ban Kiểm soát, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thư ký trong năm 2021 và kế hoạch cho năm 2022.

*Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama7.*

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 7;

Căn cứ vào biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 7 ngày tháng 04 năm 2022.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama7 xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua lương Chủ tịch HĐQT, lương Trưởng ban kiểm soát, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thư ký trong năm 2021 và kế hoạch cho năm 2022 cụ thể:

**1-Thù lao của thành viên HĐQT & Ban kiểm soát - Tiền lương của Chủ tịch HĐQT & Trưởng ban Kiểm soát năm 2021**

*1.1 Tiền lương & Thù lao của Hội đồng quản trị:*

T T	Thành phần	Chức vụ	Thù lao được hưởng /đồng/người/tháng			Tiền lương BQ đồng/người/tháng		
			Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	%TH /KH	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	%TH /KH
1	Chủ tịch HĐQT	Chủ tịch HĐQT	-	-	-	30.837.500	23.432.666	76
2	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm (04 Người)	TV.HĐQT	2.940.000	2.940.000	100	-	-	-

*1.2 Tiền lương Trưởng BKS và Thù lao thành viên BKS & thư ký HĐQT*

T T	Thành phần	Chức vụ	Thù lao được hưởng /đồng/người/tháng			Tiền lương BQ đồng/người/tháng		
			Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	%TH /KH	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	%TH /KH

1	Lê Thị Quỳnh Nhung	Trưởng BKS	-	-	-	11.337.500	8.180.380	72,15
2	02 thành viên BKS & 01 thư ký HĐQT (03 người)	TV.BKS & TKHĐQT	2.195.000	2.195.000	100	-	-	-

- Tổng tiền lương HĐQT & BKS trong năm 2021 là: **379.356.612 đồng/năm**

- Tổng thù lao HĐQT & BKS trong năm 2021 là: **220.140.000 đồng/năm**

**2. Kế hoạch tiền lương Chủ tịch HĐQT, lương Trưởng Ban kiểm soát và thù lao các thành viên kiểm nhiệm năm 2022**

**a) Lương Chủ tịch Hội đồng quản trị & Trưởng ban Kiểm soát**

- Lương Chủ tịch Hội đồng quản trị

(Doanh thu kế hoạch năm 2022 x Hệ số khoán /12 tháng)

$$= (60.000.000.000 \times 0,560\% /12) = 28.000.000 \text{ đồng/tháng.}$$

- Lương Trưởng ban kiểm soát

(Doanh thu kế hoạch năm 2021 x Hệ số khoán/12 tháng).

$$= (60.000.000.000 \times 0,20\% /12) = 10.000.000 \text{ đồng/tháng}$$

*Ghi chú: Tạm ứng hàng tháng để thanh toán lương theo Quy chế lương của Công ty năm 2022. Việc quyết toán lương của Chủ tịch HĐQT & Trưởng ban kiểm soát sẽ thực hiện theo Doanh thu thực tế năm 2022.*

**b) Thù lao thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát, thư ký HĐQT.**

Mức thù lao hàng tháng đối với từng chức danh, đề nghị được giữ nguyên hệ số đã thông qua Đại hội thường niên năm 2020 và năm 2021 đã thông qua, nhân với lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định thời điểm hiện hành, được áp dụng năm 2020 vùng II là: 3.920.000đ (Ba triệu, chín trăm, hai mươi ngàn đồng chẵn).

- Thành viên Hội đồng quản trị hệ số = 0,75 x Mức lương tối thiểu vùng.

$$= 0,75 \times 3.920.000$$

$$= \mathbf{2.940.000} \text{ đồng/người/tháng.}$$

- Thành viên của Ban kiểm soát & Thư ký HĐQT hệ số

$$= 0,56 \times \text{Mức lương tối thiểu vùng.}$$

$$= 0,56 \times 3.920.000$$

$$= \mathbf{2.195.000} \text{ đồng/người/tháng.}$$

**c) Bảng tổng hợp kế hoạch tiền lương và thù lao Hội đồng quản trị & Ban kiểm soát dự kiến trong năm 2022.**

*Hội đồng quản trị.*

T T	Thành phần	Chức vụ	Thù lao được hưởng /đồng/người/tháng			Tiền lương BQ đồng/người/tháng		
			Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	%KH 2022/ TH 2021	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	%KH 2022 /TH 2021
1	Chủ tịch	-	-	-	-	23.432.666	28.000.000	119,50

	HDQT							
2	Thành viên HDQT kiêm nhiệm (04 người)	TV.HDQT	2.940.000	2.940.000	100	-	-	-

Ban kiểm soát :

T	Thành phần	Chức vụ	Thù lao được hưởng /đồng/người/tháng			Tiền lương BQ đồng/người/tháng		
			Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	%KH 2022/ /TH 2021	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	%KH 2022 /TH 2021
1	Trưởng BKS	Trưởng BKS	-	-	-	8.180.380	10.000.000	123,25
2	02 thành viên BKS & 01 thư ký HDQT (03 người)	TV.BK S & TK HDQT	2.195.000	2.195.000	100	-	-	-

-Dự kiến tổng tiền lương HDQT & BKS trong năm 2022 là: **456.000.000 đồng/năm.**

-Dự kiến tổng thù lao HDQT & BKS trong năm 2022 là: **220.140.000 đồng/năm.**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần LILAMA7 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 phê chuẩn.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA7  
CHỦ TỊCH



Tô Minh Thúy



**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

V/v: Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính trong năm 2022

*Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama7.*

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 7;

Căn cứ Quyết định số: 89/2007/QĐ-BTC ngày 24/10/2007 của Bộ tài chính về việc ban hành Quy chế lựa chọn doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán phù hợp với yêu cầu của UBCKNN, TTGDCK;

Căn cứ vào biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 7 ngày.. tháng 04 năm 2022.

Để lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty, phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh, trong danh sách các Công ty kiểm toán được chấp thuận theo quy định của Pháp luật.

(Kèm theo quyết định số: 772/QĐ-UBCK ngày 19/11/2021 “Về việc chấp thuận tổ chức kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2022.”)

Hội Đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 7 kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua lựa chọn 01 Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Lilama7, nằm trong danh sách công ty được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các đơn vị niêm yết trong năm 2022, theo quy định của Bộ Tài chính cụ thể:

- 1- Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam.
- 2- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama7 thực hiện các thủ tục để ký hợp đồng Kiểm toán với Công ty kiểm toán nêu trên.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần LILAMA7 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 phê chuẩn.

Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA7**

Chủ tịch



Tô Minh Thủy

Đà Nẵng, ngày tháng 03 năm 2022



**ĐU THẢO BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 7**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần LILAMA 7**

*Căn cứ Luật doanh nghiệp, căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được qui định trong Điều lệ của Công ty Cổ phần LILAMA 7.*

*Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần LILAMA 7 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA).*

**Năm 2021 Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện công tác kiểm soát theo quy định về hoạt động của Công ty và xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động với các nội dung chủ yếu sau:**

1 - Kết quả giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2021.

2 - Kết quả giám sát tình hình tài chính niên độ kế toán năm 2021.

3 - Báo cáo, đánh giá việc quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2021 và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

4 - Báo cáo thù lao của Ban kiểm soát.

5 - Kiến nghị, kết luận của Ban kiểm soát trong công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.

6 - Kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát.

**I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2021.**

*Đơn vị tính: đồng*

CHỈ TIÊU	Năm 2021	Năm 2020	TH2021/2020 (%)
1. Doanh thu bán hàng & CCDV	33.268.356.904	107.322.815.630	30,81
2. Giá vốn hàng bán	37.117.643.737	99.674.632.397	37,24
3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	(3.849.286.833)	7.648.183.233	
4. Doanh thu hoạt động tài chính	815.743	9.187.866	8,88
5. Chi phí tài chính:	6.481.852.089	6.759.454.874	95,89
- Trong đó lãi vay phải trả:	6.481.852.089	6.759.454.044	95,89
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.348.039.201	7.047.055.813	75,89
7. Lợi nhuận thuần từ HĐ SXKD	(15.479.306.331)	(6.149.139.588)	
8. Thu nhập khác	402.847.601	1.173.289.346	34,33
9. Chi phí khác	203.791.552	568.036.196	35,87

CHỈ TIÊU	Năm 2021	Năm 2020	TH2021/2020 (%)
10. Lợi nhuận khác	199.056.049	605.253.150	32,89
11. Tổng lợi nhuận trước thuế	(15.479.306.331)	(5.543.886.438)	
12. Chi phí thuế TNDN hiện hành			
13. Lợi nhuận sau thuế TNDN	(15.479.306.331)	(5.543.886.438)	
14. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(3.096)	(1.109)	

### CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021	Năm 2020
1	<b>Cơ cấu tài sản</b>			
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	20,05	19,00
	- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản		79,95	80,99
2	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	85,59	79,01
	- Nguồn vốn Chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	14,41	20,98
	- Nợ phải trả/Nguồn vốn chủ sở hữu	Lần	5,94	3,76
3	<b>Khả năng thanh toán</b>			
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,31	0,41
	- Khả năng thanh toán hiện hành		0,93	1,02

#### \* Việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Năm 2021, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty không hoàn thành so với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra. Doanh thu năm 2021 là 33.268 triệu đồng chỉ đạt 16,63% so với kế hoạch đề ra, đạt 30,81% so với năm 2020. Lợi nhuận sau thuế năm 2021 lỗ (15.479) triệu đồng, năm 2020 lỗ (5.543) triệu đồng, những khó khăn về tài chính và phát sinh lỗ của Công ty trong những năm gần đây một mặt do tác động nặng nề của Đại dịch Covid – 19 dẫn đến trong năm 2021 Doanh thu của công ty sụt giảm nghiêm trọng, mặt khác do mất cân đối tại một số công trình và việc hằng năm Công ty phải xử lý phân bổ khoản chi phí đang treo từ những năm trước vào chi phí SXKD trong kỳ cũng dẫn đến lỗ hằng năm và số lỗ lũy kế của Công ty tăng cao.

Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 là 5,94 lần, vượt tỷ lệ an toàn theo quy định. Hệ số khả năng thanh toán nhanh và hệ số khả năng thanh toán hiện hành của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 lần lượt là 0,31 lần, và 0,93 lần, các hệ số thanh toán của Công ty đều ở ngưỡng thấp và dưới 1 lần, cho thấy công ty đang bị mất cân đối thanh khoản.

#### \* Việc thực hiện Dự án đầu tư năm 2020:

Công ty tập trung khai thác và sử dụng có hiệu quả các thiết bị đã đầu tư từ các năm trước và chỉ mua sắm các thiết bị, dụng cụ thi công thực sự cần thiết và có giá trị nhỏ để đáp ứng nhu cầu thi công các công trình.

## II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2021

Căn cứ Báo cáo kiểm toán số 201/BCKT/TC ngày 10/03/2022 của Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam: Báo cáo tài chính năm 2021 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần LILAMA 7 tại thời điểm 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2021 như sau:

### 1. Tình hình tài chính của Công ty thời điểm 31/12/2021:

#### Bảng cân đối kế toán:

Đơn vị tính: đồng

NỘI DUNG	Số liệu tại 31/12/2021	Số liệu tại 31/12/2020	Tăng, giảm (2021-2020)
<b>I. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>124.708.310.592</b>	<b>146.464.541.645</b>	<b>(21.756.231.053)</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	140.606.127	135.264.471	5.341.656
2. Phải thu ngắn hạn	40.081.442.362	58.209.575.553	(18.128.133.191)
Trong đó: - Nợ phải thu khách hàng	32.059.756.209	50.361.366.588	(18.301.610.379)
- Dự phòng nợ phải thu khó đòi	(2.269.924.573)	(2.269.924.573)	0
3. Hàng tồn kho	83.996.949.276	87.630.388.794	(3.633.439.518)
4. Tài sản ngắn hạn khác	489.312.827	489.312.827	0
<b>II. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>31.270.239.679</b>	<b>34.364.919.551</b>	<b>(3.094.679.872)</b>
1. Các khoản phải thu dài hạn			
2. Tài sản cố định	10.563.346.409	12.857.666.843	(2.294.320.434)
- Tài sản cố định hữu hình	4.907.168.574	7.201.489.008	(2.294.320.434)
+ Nguyên giá	96.959.703.671	96.959.703.671	0
+ Giá trị hao mòn lũy kế	(92.052.535.097)	(89.714.164.663)	(2.338.370.434)
- Tài sản cố định vô hình	5.656.177.835	5.656.177.835	0
+ Nguyên giá	5.906.177.835	5.906.177.835	0
+ Giá trị hao mòn lũy kế	(250.000.000)	(250.000.000)	0
- Tài sản cố định thuê tài chính			
+ Nguyên giá			
+ Giá trị hao mòn lũy kế			
4. Tài sản dở dang dài hạn			
5. Đầu tư tài chính dài hạn			
6. Tài sản dài hạn khác	20.706.893.270	21.507.252.708	(800.359.438)
<b>III. TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>155.978.550.271</b>	<b>180.829.461.196</b>	<b>(24.850.910.925)</b>
<b>IV. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>133.503.883.858</b>	<b>142.875.488.452</b>	<b>(9.371.604.594)</b>
1. Nợ ngắn hạn	133.503.883.858	142.875.488.452	(9.371.604.594)
2. Nợ dài hạn			

<b>NỘI DUNG</b>	<b>Số liệu tại 31/12/2021</b>	<b>Số liệu tại 31/12/2020</b>	<b>Tăng, giảm (2021-2020)</b>
<b>V. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>22.474.666.413</b>	<b>37.953.972.744</b>	<b>(15.479.306.331)</b>
<b>1. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>22.474.666.413</b>	<b>37.953.972.744</b>	<b>(15.479.306.331)</b>
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	50.000.000.000	50.000.000.000	0
- Thặng dư vốn cổ phần	5.243.508.000	5.243.508.000	0
- Quỹ đầu tư phát triển	2.531.413.722	2.531.413.722	0
- Vốn khác của chủ sở hữu	266.341.428	266.341.428	0
- Lợi nhuận chưa phân phối	(35.566.596.737)	(20.087.290.406)	(15.479.306.331)
<b>2. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>			
<b>VI. TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>155.978.550.271</b>	<b>180.829.461.196</b>	<b>(24.850.910.925)</b>

\* Qua xem xét báo cáo tài chính và tình hình thực hiện năm 2021, Ban kiểm soát có nhận xét một số vấn đề sau:

- Trong năm 2021 Tổng tài sản giảm 24.850 triệu đồng so với đầu năm trong đó: Nợ phải thu khách hàng của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 giảm 18.301 triệu đồng so với thời điểm 31/12/2020, trong khi việc thu hồi vốn từ khách nợ cũ là không đáng kể, cho thấy việc thu hồi vốn tại những công trình mới thi công đã kịp thời và đạt được kết quả nhất định. Mặt khác, đối với các khoản nợ đọng kéo dài qua nhiều năm mặc dù đã được Công ty trích lập dự phòng nhưng Công ty vẫn cần thường xuyên sát sao, đôn đốc, liên hệ với khách nợ để nắm bắt tình hình, đối chiếu công nợ, có hướng giải quyết và xử lý triệt để.

- Hàng tồn kho của Công ty có giá trị 83.996 triệu đồng đồng, trong đó chi phí SXKD dở dang là 82.383 triệu đồng đang ở mức cao, cho thấy trong những năm gần đây đa số các công trình Công ty thi công đều không hiệu quả. Vì vậy, Công ty cần rà soát, đánh giá khối lượng kiểm kê sát với thực tế; kiểm soát chi phí đúng niên độ và tương ứng với khối lượng hoàn thành của từng công trình.

- Nợ phải trả của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 là 133.503 triệu đồng, chiếm 85,6% trên tổng nguồn vốn, cơ cấu nguồn vốn của Công ty chủ yếu là nợ phải trả, một phần nguyên nhân do doanh thu thực hiện của Công ty trong những năm gần đây thấp, nhiều khoản nợ phải thu khó đòi, mất cân đối tại các công trình..., dẫn đến dòng tiền bị thâm hụt, áp lực thu xếp nguồn vốn trả nợ, thanh toán, duy trì sản xuất kinh doanh của Công ty tăng cao.

- Trong năm 2021 tình hình sản xuất kinh doanh của công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn nên công ty không thể thanh toán các khoản nợ BHXH, nợ thuế một cách kịp thời do đó các khoản nợ này tương đối lớn và có phát sinh lãi chậm nộp.

### **III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VIỆC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.**

#### **1. Giám sát đối với Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc**

##### **a) Đối với Hội đồng quản trị**



- Trong năm 2021 Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ để chỉ đạo kịp thời tình hình hoạt động của Công ty, thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình trong công tác quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Tích cực chỉ đạo thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2021, tuy nhiên Công ty đã không hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông giao.

- Chỉ đạo Công ty thực hiện, lựa chọn và ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 là Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam.

- Chỉ đạo công bố thông tin theo Luật Chứng khoán kịp thời và đầy đủ, công bố đăng tải báo cáo tài chính và các nội dung liên quan đến tình hình tài chính doanh nghiệp theo đúng quy định hiện hành.

#### **b) Đối với Ban Tổng giám đốc**

- Đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ và quy định hiện hành của pháp luật, điều lệ Công ty, các Nghị quyết, quyết định của Đại hội cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty. Tích cực chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty tuy nhiên không hoàn thành kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao.

- Chỉ đạo các phòng ban chức năng thực hiện công tác tổ chức thi công ở các công trình; chỉ đạo thực hiện điều hành công tác hạch toán kế toán và các hoạt động quản lý khác của Công ty theo đúng quy định.

Ban kiểm soát nhất trí với các đánh giá của Hội đồng quản trị trong báo cáo công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2021.

#### **2. Báo cáo hoạt động – đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và cổ đông trong năm 2021.**

- Năm 2021, Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động SXKD, quản trị và điều hành của Công ty theo đúng quy định. Ban kiểm soát Công ty đã tham gia trong một số phiên họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban tháng của Công ty, đóng góp ý kiến theo đúng chức năng và quyền hạn của Ban kiểm soát.

- Trong năm Ban kiểm soát đã tổ chức 4 cuộc họp định kỳ của Ban kiểm soát vào cuối mỗi quý để tổng kết hoạt động các quý của Ban kiểm soát, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban kiểm soát trong công tác kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ban kiểm soát đã nhận được đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, các tài liệu về tình hình hoạt động, tài chính của Công ty.

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty đã phối hợp và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát hoạt động hiệu quả.

- Các thông tin cơ bản về tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty đều được đăng tải công khai trên website của Công ty.

- Trong năm 2021 Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của các cổ đông về các vấn đề có liên quan đến việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Lãnh đạo Công ty.

#### **IV. THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ TỪNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT.**

Mức thù lao dành cho Ban kiểm soát trong năm 2021 như sau:

<b>TT</b>	<b>Thành phần</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Thù lao được hưởng Đồng/người/tháng</b>	<b>Tiền lương, tiền thưởng Bình quân Đồng/người/tháng</b>
1	Lê Thị Quỳnh Nhung	Trưởng BKS		
2	Trần Thị Ngọc Quỳnh	TV. BKS	2.195.000	
3	Trần Anh Dũng	TV. BKS	2.195.000	

#### **V. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT**

- Theo dõi chặt chẽ tình hình huy động vốn sao cho việc sử dụng vốn đúng mục đích và hiệu quả, tập trung dồn đốc thu hồi nợ, cân đối dòng tiền để trả nợ vay, trả lương cho người lao động, tổ chức công đoàn, nộp thuế và thanh toán bảo hiểm..., tránh gia tăng các khoản chi phí bị phạt, lãi chậm nộp, ảnh hưởng đến kết quả SXKD của Công ty cũng như đảm bảo các quyền lợi cho người lao động.

- Chú trọng bám sát chủ đầu tư để đảm bảo việc thu hồi vốn theo đúng tiến độ hợp đồng, tránh để tình trạng bị chiếm dụng vốn, ảnh hưởng đến tình hình tài chính của Công ty.

- Trong công tác thương thảo hợp đồng cần rút ngắn thời gian nghiệm thu, thanh toán, lựa chọn mốc thanh toán hợp lý và thuận lợi cho việc thanh toán.

- Kịp thời cập nhật các văn bản pháp luật mới về Chính sách thuế, tài chính, đầu tư và các văn bản có liên quan đến việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán để hoạt động của Công ty tuân thủ theo đúng qui định của pháp luật.

- Tăng cường công tác kiểm soát, kiện toàn bộ máy quản lý phòng ban chức năng, đơn vị trực thuộc, tiết giảm chi phí quản lý và các chi phí trong sản xuất nhằm tăng hiệu quả sản xuất cho Công ty.

- Đề nghị HĐQT và Ban Tổng giám đốc cần đánh giá, xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng tay nghề công nhân kỹ thuật cao để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh doanh trong thời gian tới.

- Kịp thời điều chỉnh phương án và qui mô sản xuất, chỉ đạo quyết liệt phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu năm 2022.

## VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 CỦA BAN KIỂM SOÁT.

Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty cụ thể như sau:

- Quý I/2022: Kiểm tra giám sát việc xây dựng ban hành các quy chế, quy định nội bộ của Công ty; Việc tuân thủ Điều lệ, các quy chế, quy định của Công ty. Thực hiện công tác báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Quý II/2022: Kiểm tra, kiểm soát liên quan đến các mặt hoạt động của Công ty, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ của Công ty năm 2022, xem xét Báo cáo tài chính quý I năm 2022.

- Quý III/2022: Kiểm tra, kiểm soát liên quan đến các mặt hoạt động của Công ty, giám sát HĐQT, Ban Tổng giám đốc về thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 và các Nghị quyết được HĐQT ban hành; giám sát việc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch SXKD, tình hình thực hiện nghĩa vụ ngân sách nhà nước về thuế, bảo hiểm cho người lao động, thu nhập của cán bộ nhân viên Công ty; kiểm tra, xem xét báo cáo tài chính soát xét giữa niên độ 6 tháng đầu năm 2022.

Quý IV/2022 và kết thúc năm tài chính năm 2022: Xem xét báo cáo tài chính quý 3 năm 2022; Tổng hợp kết quả giám sát, đánh giá tất cả các hoạt động thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát; thực hiện việc lập Báo cáo hoạt động của kiểm soát viên năm 2022.

Trong năm 2021, Ban kiểm soát thực hiện theo đúng chức năng nhiệm vụ do Đại Hội đồng cổ đông giao. Ban kiểm soát xin trân trọng báo cáo tình hình và kết quả hoạt động năm 2021 trình Đại hội đồng cổ đông.

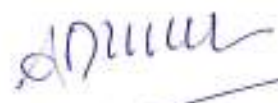
Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Cuối cùng, thay mặt Ban kiểm soát, kính chúc quý vị đại biểu, quý cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt trong cuộc sống. Chúc Đại hội thành công rực rỡ.

### Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Tổng giám đốc Công ty;
- Các thành viên BKS
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

  
 Trần Anh Dũng

Số: 02/LILAMA7/BB-ĐHĐCĐTN/2022



DỰ THẢO

## BIÊN BẢN

### ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Hôm nay, vào lúc 8h 30' ngày 26 tháng 04 năm 2022.

- Địa chỉ: Khách sạn Phước Mỹ An Beach Hotel TP. Đà Nẵng, 264 Hồ Nghinh - Đà Nẵng.

- Số giấy ĐKKD của Công ty: 0400100986, do Sở KH-ĐT TP Đà Nẵng cấp ngày 07/08/2020.

- Công ty cổ phần Lilama 7 tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022.

#### I. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

- Hội đồng quản trị Công ty.
- Các thành viên Ban kiểm soát.
- Các Cổ đông và đại diện nhóm Cổ đông theo danh sách chốt ngày 22/03/2022.

#### II. CHỦ TOA VÀ BAN ĐIỀU HÀNH ĐẠI HỘI:

Căn cứ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, thành phần Chủ toạ Đại hội và Ban điều hành gồm các thành viên như sau:

- Ông : **Tô Minh Thúy** Chủ tịch HĐQT - Chủ trì Đại hội.
- Ông : **Lê Ngọc Phước** Tổng giám đốc thành viên HĐQT - Thành viên BDH
- Ông : **Võ Duy Chính** Kế toán trưởng thành viên HĐQT - Thành viên BDH.
- Ông : **Trần Hải Sơn** Phó tổng giám đốc thành viên HĐQT - Thành viên BDH.
- Ông: **Nguyễn Vịnh** Phó Phòng KT-KT thành viên HĐQT - Thành viên BDH.

#### III. TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI:

Ông **Trần Hải Sơn** -Thành viên HĐQT công bố biên bản thẩm tra Cổ đông và đại diện Cổ đông tham dự Đại hội:

Tổng số cổ phần của Công ty: **5.000.000** cổ phần. (*Năm triệu cổ phần*)

- Căn cứ vào báo cáo thẩm tra tư cách Cổ đông lập vào lúc 8 giờ 30 phút ngày 26 tháng 04 năm 2022; Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, số Cổ đông và đại diện nhóm Cổ đông tham dự là: ... người (*thời điểm khai mạc Đại hội*), tỷ lệ cổ phần sở hữu và đại diện của các Cổ đông tham dự là: .... %/vốn Điều lệ của Công ty, tương ứng với: ..... cổ phần, đối chiếu khoản 1, Điều 145 của Luật doanh nghiệp là đủ điều kiện để tiến hành Đại hội cổ đông, tất cả các Cổ đông và đại diện nhóm Cổ đông có mặt ngày hôm nay đều đủ tiêu chuẩn để tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Lilama 7.

#### **IV. THƯ KÝ ĐẠI HỘI:**

Hội đồng quản trị giới thiệu: Ông **Nguyễn Văn Tuấn** và Ông **Bùi Công Thành** làm thư ký Đại hội.

Các Cổ đông và đại diện nhóm Cổ đông biểu quyết với tỉ lệ: đạt **100 %** tổng số thẻ biểu quyết dự họp đồng ý Ông **Nguyễn Văn Tuấn** và Ông : **Bùi Công Thành** làm thư ký Đại hội.

#### **V. BAN KIỂM PHIẾU:**

Hội đồng quản trị giới thiệu Ban kiểm phiếu, gồm:

1. Ông : ..... - Trưởng ban.
2. Ông : ..... - Thành viên.
3. Bà: ..... - Thành viên.

Các Cổ đông và đại diện nhóm Cổ đông biểu quyết với tỷ lệ: đạt **100 %** tổng số thẻ biểu quyết dự họp đồng ý như Hội đồng quản trị đã giới thiệu.

#### **VI. NỘI DUNG ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA:**

##### **1. Báo cáo của HĐQT về các hoạt động và tình hình sản xuất-kinh doanh, đầu tư năm 2021 & kế hoạch sản xuất-kinh doanh, đầu tư năm 2022:**

Đại hội nghe Ông: **Lê Ngọc Phước** - Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty đọc báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả sản xuất - kinh doanh, đầu tư năm 2021 & phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch sản xuất - kinh doanh, đầu tư năm 2022 với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau.

##### *1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh & đầu tư năm 2021. DVT: Triệu đồng*

TT	Nội dung	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	%TH /KH 2021	% TH 2021/2020
1	Giá trị sản lượng	200.000	46.000	23,00	30,66
2	Doanh thu	150.000	33.268	22,18	31,00
3	Lợi nhuận trước thuế	300	(15.479)	0	0
4	Nộp ngân sách	6.500	1.001	15,40	22,64
5	Đầu tư TSCĐ	5.000	44	0,90	72,13
6	Tổng số lao động BQ (người) (31/12/2021).	350	160	45,71	45,71
7	Thu nhập BQ/người/tháng	8,5	8,5	100,00	100,00

1.2. Kế hoạch sản xuất, kinh doanh & đầu tư năm 2022

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Đvt	TH 2021	Kế hoạch 2022	KH 2022/TH 2021 (%)
1	Giá trị sản lượng	Tr đồng	46.000	84.000	182,60
2	Doanh thu	Tr đồng	33.268	60.000	180,35
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	(15.479)	0	0
4	Nộp ngân sách	Tr đồng	1.001	2.400	240,00
5	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	%	0	0	0
6	Đầu tư TSC	Tr đồng	44	0	0
7	Tổng số lao động BQ (người)	Người /năm	160	200	125,00
8	Thu nhập BQ/người/tháng	Tr đồng	8,5	8,5	100,00

Chủ tọa điều hành Đại hội Ông: **Tô Minh Thúy** và Ban điều hành đã nghe các Cổ đông phát biểu ý kiến.

Các Cổ đông và đại diện nhóm Cổ đông đã thảo luận và nêu ra các ý kiến yêu cầu Ban lãnh đạo điều hành cần giải trình làm rõ một số vấn đề trong báo cáo.

Chủ tọa điều hành Đại hội và các thành viên đã bổ sung, giải trình cụ thể, làm rõ các vấn đề Cổ đông thắc mắc nêu ra trước Đại hội đối với nội dung kết quả SXKD đầu tư năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

Các Cổ đông và đại diện nhóm Cổ đông đã thảo luận và đi đến thống nhất biểu quyết, theo biên bản kiểm phiếu cụ thể như sau :

+ ..... phiếu đồng ý, tương ứng ..... cổ phần, đạt ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ .... phiếu không đồng ý, tương ứng ... cổ phần, đạt ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ ..... phiếu không có ý kiến, tương ứng ..... cổ phần, đạt ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**2-Thông qua phê duyệt báo cáo tài chính đã Kiểm toán năm 2021.**

Đại hội nghe Ông: **Võ Duy Chính** Kế toán trưởng Công ty trình bày Báo cáo tài chính Công khai đã Kiểm toán năm 2021 và tờ trình xin phê duyệt Báo cáo tài chính đã Kiểm toán năm 2021.

Báo cáo nêu rõ các chỉ tiêu cơ bản của năm 2021, thể hiện tính công khai, minh bạch.

Các Cổ đông và đại diện nhóm Cổ đông đã thảo luận và đi đến thống nhất biểu quyết theo biên bản kiểm phiếu:

+ ..... phiếu đồng ý, tương ứng ..... cổ phần, đạt ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ .... phiếu không đồng ý, tương ứng ... cổ phần, đạt ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ ..... phiếu không có ý kiến, tương ứng ..... cổ phần, đạt ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

### **3- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.**

Đại hội nghe **Ông: Nguyễn Vĩnh** thành viên HĐQT, trình bày phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.

*Các Cổ đông và đại diện nhóm Cổ đông đã thảo luận và đi đến thống nhất biểu quyết theo biên bản kiểm phiếu:*

+ ..... phiếu đồng ý, tương ứng ..... cổ phần, đạt ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ .... phiếu không đồng ý, tương ứng ... cổ phần, đạt ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ ..... phiếu không có ý kiến, tương ứng ..... cổ phần, đạt ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

### **4- Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về Báo cáo tài chính đã Kiểm toán năm 2021 và công tác quản lý & điều hành của Hội đồng quản trị & Ban Tổng giám đốc trong năm 2021:**

Đại hội nghe **Ông: Trần Anh Dũng** Thành viên Ban Kiểm soát Công ty trình bày báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm tra báo cáo Tài chính đã kiểm soát năm 2021, việc tuân thủ Điều lệ và Pháp luật của Tổng giám đốc và Ban quản lý, điều hành Công ty trong năm 2021.

*Các Cổ đông và đại diện nhóm Cổ đông đã thảo luận và đi đến thống nhất biểu quyết, theo biên bản kiểm phiếu:*

+ ..... phiếu đồng ý, tương ứng ..... cổ phần, đạt ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ .... phiếu không đồng ý, tương ứng ... cổ phần, đạt ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ ..... phiếu không có ý kiến, tương ứng ..... cổ phần, đạt ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

### **5- Thông qua việc ủy quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT lựa chọn Công ty Kiểm toán báo cáo Tài chính năm 2022.**

Đại hội nghe **Ông: Tô Minh Thúy** Chủ tịch HĐQT trình bày tờ trình về việc ủy quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT lựa chọn Công ty Kiểm toán báo cáo Tài chính năm 2022.

*Các Cổ đông và đại diện nhóm Cổ đông đã thảo luận và đi đến thống nhất biểu quyết, theo biên bản kiểm phiếu với:*

+ ..... phiếu đồng ý, tương ứng ..... cổ phần, đạt ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ .... phiếu không đồng ý, tương ứng ... cổ phần, đạt ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ ..... phiếu không có ý kiến, tương ứng ..... cổ phần, đạt ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**6- Thông qua việc báo cáo lương Chủ tịch HĐQT, lương Trưởng ban Kiểm soát và thù lao các thành viên kiêm nhiệm HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2021 và kế hoạch lương Chủ tịch HĐQT, lương Trưởng ban Kiểm và thù lao các thành viên kiêm nhiệm HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2022.**

Đại hội nghe Ông: Nguyễn Vĩnh - Thành viên HĐQT Công ty trình bày báo cáo chi tiết theo nội dung tờ trình:

*Các Cổ đông và đại diện nhóm Cổ đông đã thảo luận và đi đến thống nhất biểu quyết, theo biên bản kiểm phiếu với:*

+ ..... phiếu đồng ý, tương ứng ..... cổ phần, đạt ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ .... phiếu không đồng ý, tương ứng ... cổ phần, đạt ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ ..... phiếu không có ý kiến, tương ứng ..... cổ phần, đạt ..... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**7- Đại hội cổ đông đã tiến hành thông qua việc ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT, thành viên ban Kiểm soát, thông qua biên bản kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát công ty cổ phần Lilama7 nhiệm kỳ 2022-2027 cụ thể như sau:**

a) *Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027:*

• Ông: **Tô Minh Thuý** thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027.

- Tổng số phiếu được bầu tại Đại hội là: ..... PB, tương ứng .....% PB tham gia bầu trực tiếp họp lệ tại Đại hội.

• Ông: **Lê Ngọc Phước** thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027.

- Tổng số phiếu được bầu tại Đại hội là: ..... PB, tương ứng .....% PB tham gia bầu trực tiếp họp lệ tại Đại hội.

• Ông: **Võ Duy Chính** thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027.

- Tổng số phiếu được bầu tại Đại hội là: ..... PB, tương ứng ..... % PB tham gia bầu trực tiếp họp lệ tại Đại hội.

• Ông: **Trần Hải Sơn** thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027.

- Tổng số phiếu được bầu tại Đại hội là: ..... PB, tương ứng ..... % PB tham gia bầu trực tiếp họp lệ tại Đại hội.

• Ông: **Nguyễn Vĩnh** thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027.

- Tổng số phiếu được bầu tại Đại hội là: ..... PB, tương ứng ..... % PB tham gia bầu trực tiếp họp lệ tại Đại hội.

b) *Kết quả bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027:*

• Bà: Ông **Phạm Văn Tạo** thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027.

- Tổng số phiếu được bầu tại Đại hội là: ..... PB, tương ứng ..... % PB tham gia bầu trực tiếp họp lệ tại Đại hội.

• Ông: **Trần Anh Dũng** thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027.



- Tổng số phiếu được bầu tại Đại hội là: ..... PB, tương ứng ..... % PB tham gia bầu trực tiếp hợp lệ tại Đại hội.

- Bà: **Trần Thị Ngọc Quỳnh** thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027.

- Tổng số phiếu được bầu tại Đại hội là: ..... PB, tương ứng ..... % PB tham gia bầu trực tiếp hợp lệ tại Đại hội.

### c) Kết luận:

Căn cứ vào Điều lệ Công ty phiếu biểu quyết Lilama7, căn cứ vào Quy chế thể lệ đề cử, ứng cử, bầu cử & kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát tại được thông qua tại Đại hội thường niên năm 2022.

1- Các Ông: **Tô Minh Thúy, Lê Ngọc Phước, Võ Duy Chính, Trần Hải Sơn,** và **Nguyễn Vịnh** đủ điều kiện trở thành thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama7 nhiệm kỳ 2022-2027.

2- Các Ông: **Phạm Văn Tạo, Trần Anh Dũng** và Bà **Trần Thị Ngọc Quỳnh** đủ điều kiện trở thành thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama7 nhiệm kỳ 2022-2027.

3- Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu lập và công bố tại Đại hội. Thành viên Hội đồng quản trị & Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 đã tiến hành họp và bỏ phiếu kín để bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị & Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 kết quả cụ thể:

a) Kết quả bầu Chủ tịch HĐQT như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 05 phiếu.

- Tổng số phiếu thu về: 05 phiếu.

1. Ông : **Tô Minh Thúy** Số phiếu được bầu: 05

2. Ông : **Lê Ngọc Phước** Số phiếu được bầu: 0

3. Ông : **Võ Duy Chính** Số phiếu được bầu: 0

4. Ông : **Trần Hải Sơn** Số phiếu được bầu: 0

5. Ông : **Nguyễn Vịnh** Số phiếu được bầu: 0

\* Kết luận: 05 phiếu đồng ý thống nhất bầu Ông **Tô Minh Thúy** giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 của Công ty cổ phần Lilama 7. Thời gian kể từ ngày 26 tháng 04 năm 2022.

b) Kết quả bầu Trưởng ban Kiểm soát như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 03 phiếu.

- Tổng số phiếu thu về: 03 phiếu.

1. Ông : **Phạm Văn Tạo** : số phiếu bầu được bầu: 03

2. Bà : **Trần Thị Ngọc Quỳnh** : số Phiếu bầu được bầu: 0

3. Ông : **Trần Anh Dũng** : số Phiếu bầu được bầu: 0

\* Kết luận: 03 phiếu đồng ý thống nhất bầu Ông: **Phạm Văn Tạo** giữ chức vụ Trưởng ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 của Công ty cổ phần Lilama 7. Thời gian kể từ ngày 26 tháng 04 năm 2022.

## VII. THÔNG QUA BIÊN BẢN ĐẠI HỘI:

Đại hội nghe Ông Nguyễn Văn Tuấn - Đại diện ban thư ký Đại hội đọc toàn văn biên bản.

Các cổ đông và đại diện nhóm cổ đông đã biểu quyết với số lượng ... thể biểu quyết đồng ý đạt 100 % tổng số phiếu biểu quyết thông qua nội dung biên bản Đại hội.

Đại hội kết thúc lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày.

Thư ký Đại hội

Nguyễn Văn Tuấn

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA7



CHỦ TỊCH

Tô Minh Thúy





**NGHỊ QUYẾT**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 7**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 7;

- Căn cứ vào biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 số: 02/LILAMA7/BB-ĐHĐCĐTN/2022 ngày 26 tháng 04 năm 2022.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1: Thông qua phê duyệt kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022.**

a. *Kết quả sản xuất kinh doanh & đầu tư năm 2021.* ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	%TH /KH 2021	% TH 2021/2020
1	Giá trị sản lượng	200.000	46.000	23,00	30,66
2	Doanh thu	150.000	33.268	22,18	31,00
3	Lợi nhuận trước thuế	300	(15.479)	0	0
4	Nộp ngân sách	6.500	1.001	15,40	22,64
5	Đầu tư TSCĐ	5.000	44	0,90	72,13
6	Tổng số lao động BQ (người) (31/12/2021).	350	160	45,71	45,71
7	Thu nhập BQ/người/tháng	8,5	8,5	100,00	100,00

b. *Kế hoạch Sản xuất, kinh doanh & đầu tư năm 2022*

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	TH 2021	Kế hoạch 2022	KH 2022/ TH 2021 (%)
1	Giá trị sản lượng	46.000	84.000	182,60
2	Doanh thu	33.268	60.000	180,35
3	Lợi nhuận trước thuế	(15.479)	0	0
4	Nộp ngân sách	1.001	2.400	240,00
5	Tỷ lệ cố tức dự kiến	0	0	0

6	Đầu tư TSC	44	0	0
7	Tổng số lao động BQ năm (người)	160	200	125,00
8	Thu nhập BQ/người/tháng	8,5	8,5	100,00

**Điều 2:** Thông qua phê duyệt báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2021.

**Điều 3:** Thông qua phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

- Tổng vốn điều lệ : 50.000 triệu đồng
- Tỷ lệ cổ tức/ vốn điều lệ năm 2021 : 0% / năm
- Tổng giá trị cổ tức dự kiến phải trả năm 2021 : 0 triệu đồng
- Dự thảo phương án chia cổ tức như sau :

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Nội dung	Dự kiến	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận trước thuế 2021	(15.479.306.331)	
2	Chi phí thuế TNDN 2021	0	
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2021 (3=1-2)	(15.479.306.331)	
4	Lợi nhuận năm trước chuyển sang 2021	(20.087.290.406)	
5	Tổng lợi nhuận chưa phân phối: (5=3+4)	(35.566.596.737)	
6	Các khoản trừ vào Lợi nhuận phân phối	0	
7	Lợi nhuận còn lại dùng để phân phối	(35.566.596.737)	
8	Trích các quỹ	0	
9	Chia cổ tức	0	
10	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau (10=7-8-9)	(35.566.596.737)	

**Điều 4:** Thông qua phê duyệt báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm tra báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2021, công tác quản lý, điều hành Công ty của Ban Tổng giám đốc và HĐQT trong năm 2021.

**Điều 5:** Thông qua phê duyệt uỷ quyền của Đại hội đồng cổ đông cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 Công ty kiểm toán được phép Kiểm toán BCTC Tài chính của Công ty trong năm 2022.

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam.
2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama7 thực hiện các thủ tục để ký hợp đồng Kiểm toán với Công ty kiểm toán nêu trên.

**Điều 6: Thông qua báo cáo tiền lương Chủ tịch HĐQT, lương Trưởng ban kiểm soát, thù lao của các thành viên kiêm nhiệm HĐQT, BKS & thư ký HĐQT năm 2021 & Kế hoạch tiền lương Chủ tịch HĐQT, lương Trưởng ban kiểm soát, thù lao các thành viên kiêm nhiệm HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2022.**

**1-Thù lao của thành viên HĐQT & Ban kiểm soát - Tiền lương của Chủ tịch HĐQT & Trưởng ban Kiểm soát năm 2021**

**1.1 Tiền lương & Thù lao của Hội đồng quản trị:**

T T	Thành phần	Chức vụ	Thù lao được hưởng /đồng/người/tháng			Tiền lương BQ /đồng/người/tháng		
			Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	%TH /KH	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	%TH /KH
1	Chủ tịch HĐQT	Chủ tịch HĐQT	-	-	-	30.837.500	23.432.666	76
2	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm (04 Người)	TV.HĐQT	2.940.000	2.940.000	100	-	-	-

**1.2 Tiền lương Trưởng BKS và Thù lao thành viên BKS & thư ký HĐQT**

T T	Thành phần	Chức vụ	Thù lao được hưởng /đồng/người/tháng			Tiền lương BQ /đồng/người/tháng		
			Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	%TH /KH	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	%TH /KH
1	Lê Thị Quỳnh Nhung	Trưởng BKS	-	-	-	11.337.500	8.180.380	72,15
2	02 thành viên BKS & 01 thư ký HĐQT (03 người)	TV.BKS & TKHĐQT	2.195.000	2.195.000	100	-	-	-

- Tổng tiền lương HĐQT & BKS trong năm 2021 là: **379.356.612 đồng/năm**
- Tổng thù lao HĐQT & BKS trong năm 2021 là: **220.140.000 đồng/năm**

**2-Kế hoạch tiền lương Chủ tịch HĐQT, lương Trưởng Ban kiểm soát và thù lao các thành viên kiêm nhiệm năm 2022**

**2.1) Lương Chủ tịch Hội đồng quản trị & Trưởng ban Kiểm soát**

- Lương Chủ tịch Hội đồng quản trị

(Doanh thu kế hoạch năm 2022 x Hệ số khoán /12 tháng)  
 $= (60.000.000.000 \times 0,560\% /12) = 28.000.000$  đồng/tháng.

- Lương Trưởng ban kiểm soát

(Doanh thu kế hoạch năm 2021 x Hệ số khoán/12 tháng).  
 $= (60.000.000.000 \times 0,20\% /12) = 10.000.000$  đồng/tháng

*Ghi chú: Tạm ứng hàng tháng để thanh toán lương theo Quy chế lương của Công ty năm 2022. Việc quyết toán lương của Chủ tịch HĐQT & Trưởng ban kiểm soát sẽ thực hiện theo Doanh thu thực tế năm 2022.*

**2.2) Thù lao thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát, thư ký HĐQT.**

Mức thù lao hàng tháng đối với từng chức danh, đề nghị được giữ nguyên hệ số đã thông qua Đại hội thường niên năm 2020 và năm 2021 đã thông qua, nhân với lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định thời điểm hiện hành, được áp dụng năm 2020 vùng II là: 3.920.000đ (Ba triệu, chín trăm, hai mươi ngàn đồng chẵn).

- Thành viên Hội đồng quản trị hệ số = 0,75 x Mức lương tối thiểu vùng.  
= 0,75 x 3.920.000  
= **2.940.000** đồng/người/tháng.

- Thành viên của Ban kiểm soát & Thư ký HĐQT hệ số  
= 0,56 x Mức lương tối thiểu vùng.  
= 0,56 x 3.920.000  
= **2.195.000** đồng/người/tháng.

2.3) *Bảng tổng hợp kế hoạch tiền lương và thù lao Hội đồng quản trị & Ban kiểm soát dự kiến trong năm 2022.*

*Hội đồng quản trị.*

T T	Thành phần	Chức vụ	Thù lao được hưởng /đồng/người/tháng			Tiền lương BQ đồng/người/tháng		
			Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	%KH 2022/TH 2021	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	%KH 2022/TH 2021
1	Chủ tịch HĐQT	-	-	-	-	23.432.666	28.000.000	119,50
2	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm (04 người)	TV.HĐQT	2.940.000	2.940.000	100	-	-	-

*Ban kiểm soát :*

T T	Thành phần	Chức vụ	Thù lao được hưởng /đồng/người/tháng			Tiền lương BQ đồng/người/tháng		
			Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	%KH 2022/TH 2021	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	%KH 2022/TH 2021
1	Trưởng BKS	Trưởng BKS	-	-	-	8.180.380	10.000.000	123,25
2	02 thành viên BKS & 01 thư ký HĐQT (03 người)	TV.BKS & TK HĐQT	2.195.000	2.195.000	100	-	-	-

-Dự kiến tổng tiền lương HĐQT & BKS trong năm 2022 là: **456.000.000 đồng/năm.**

-Dự kiến tổng thù lao HĐQT & BKS trong năm 2022 là: **220.140.000 đồng/năm.**

**Điều 7:** Thông qua việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát & Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Lilama7 nhiệm kỳ 2022-2027.

1- Các Ông: **Tô Minh Thúc, Lê Ngọc Phước, Võ Duy Chính, Trần Hải Sơn, và Nguyễn Vịnh** đủ điều kiện trở thành thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama7 nhiệm kỳ 2022-2027.

2- Các Ông: **Phạm Văn Tạo, Trần Anh Dũng** và Bà **Trần Thị Ngọc Quỳnh** đủ điều kiện trở thành thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama7 nhiệm kỳ 2022-2027.

3- **Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Lilama7 nhiệm kỳ 2017-2022**

- Ông: **Tô Minh Thúc** giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 của Công ty cổ phần Lilama 7. Thời gian kể từ ngày 26 tháng 04 năm 2022.

- Bà: **Phạm Văn Tạo** Chuyên viên phòng Tài chính Kế toán Công ty cổ phần Lilama7, giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama 7. Thời gian kể từ ngày 26 tháng 04 năm 2022.

**Điều 8: Điều khoản thi hành**

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Cổ đông của Công ty cổ phần Lilama7, chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA7  
CHỦ TỊCH  
  
**Tô Minh Thúc**

Nơi nhận:

- Như điều 8.
- Lưu HĐQT